

四

Tứ

書

Thư

孟子

Mạnh

子

Tử

卷

Quyển

六

Lục



Thầy Mạnh Tử

Giới Thiệu :

Sách này được làm ra bởi thầy Mạnh Tử và các học trò của thầy.

Trong cuốn sách này ghi chép lại những cuộc nói chuyện giữa thầy với các vua chư hầu, và các học trò.

Trong bộ Tứ Thư, thì sách Mạnh Tử chỉ phương pháp thực hành rộng ra dựa trên lý thuyết của hai sách Trung Dung và Đại Học.

Sách này gồm có 7 thiên chia ra là 14 chương :

1. Lương Huệ Vương (thượng - hạ)
2. Công Tôn Sửu (thượng - hạ)
3. Đằng Văn Công (thượng - hạ)
4. Ly Lâu (thượng - hạ)
5. Vạn Chương (thượng - hạ)
6. Cáo tử (thượng - hạ)
7. Tận tâm (thượng - hạ)

Kính Bút !

MỤC LỤC SÁCH MẠNH TỦ

-----000-----

Chương XI : Cáo Tử Thượng.....T.5

Chương XII : Cáo Tử Hạ.....T.121

第十一章 告子上

子能順杞柳之性

Tử

Năng

Thuận

Ký

Liễu

Chi

Tính

孟子曰：

Mạnh

Tử

Viết

:

猶以杞柳為桮棬。

Do

Dĩ

Ký

Liễu

Vi

Bôi

Quyền

以人性為仁義，

Dĩ

Nhân

Tính

Ví

Nhân

Nghĩa

,

義猶桮棬也。

Nghĩa

Do

Bôi

Quyền

Dã

Dã

性猶杞柳也；

Tính

Do

Ký

Liễu

Dã

Dã

告子曰：

Cáo

Tử

Viết

:

第一章 告子上

Nhất

Chương

Cáo

Tử

Thượng

CHƯƠNG XI : CÁO TỬ THƯỢNG

1. Học trò Cáo Tử nói rằng :

Bản tính tự nhiên của người như cây kỷ liễu ;

Nghĩa là có thể uốn cong để làm chén bát.

Nếu lấy bản tính tự nhiên của người ra làm điều nhân nghĩa,

Thì cũng giống như lấy cây kỷ liễu uốn cong để làm chén bát vậy.

Thầy Mạnh Tử nói :

Trò có thể thuận theo tính vốn có của cây kỷ liễu

率	以	則	而	如	而	將	而
Suất	Dĩ	Tắc	Nhi	Như	Nhi	Tương	Nhi
天	為	亦	以	將	後	戕	以
Thiên	Vi	Diệc	Nhi	Tương	Hậu	T戕	為
下	仁	將	以	戕	以	賊	仁
Hạ	Nhân	Tương	為	賊	為	賊	Nhân
之	義	Tặc	梧	杞	為	杞	義
Chi	Nghĩa	Tặc	Bôi	Ký	梧	Ký	Nghĩa
人	與	Tặc	捲	Liễu	捲	Liễu	與
Nhân	Dư	Nhân	Quyền	Liễu	Quyền	Liễu	Hồ
而	？	人	,	柳	也	柳	？
Nhi					Dã		
禍							
Họa							
仁							
Nhân							
義							
Nghĩa							
者							
Giả							

uốn cong để làm chén bát được không ?

Hay là phải xẻ gỗ cây kỷ liễu ra

sau đó uốn cong rồi làm thành chén bát được ?

Như phải xẻ gỗ cây kỷ liễu

Rồi sau uốn cong làm thành chén bát,

Vậy thì cũng như bản tính tự nhiên của người phải xẻ ra (dạy dỗ)

Thì người ta mới biết làm điều nhân nghĩa đó ư ?

Bậc lớn trong thiên-hạ (làm theo trò) mà hại việc nhân nghĩa,

孟子

Mạnh

Tử

曰
：

Viết

猶水

Do

Thủy

之無

Vô

Phân

分於

U

Đông

東西

Tây

Dã

也。

人性

Nhân

Tính

之無

Vô

Phân

分於

U

Thiện

Bất

善不善

Thiện

Dã

也。

決諸

Quyết

Chư

西方

Tây

Tắc

則西流

Lưu

。

決諸

Quyết

Chư

東方

Đông

Tắc

則東流

Lưu

，

性猶

Tính

Do

湍水

Thủy

Dã

也，

告子

Cáo

Tử

曰
：

Viết

必子

Tất

Tứ

之言

Ngôn

Phù

夫！

ắt là do lời nói (sai lầm này) của trò đấy !

2. Học trò Cáo Tử nói rằng :

Bản tính tự nhiên của người giống như nước chảy,

Ta khởi thông về hướng đông thì nó chảy theo hướng đông,

Ta khởi thông về hướng tây thì nó chảy theo hướng tây.

Bản tính tự nhiên của người không phân thiện hay bất thiện (ác),

Cũng như nước chảy không phân hướng đông hay hướng tây.

Thầy Mạnh Tử nói :

可	今	水	人	猶	人	無	水
Khả	Kim	Thủy	Nhân	Do	Nhân	Vô	Thủy
使	夫	無	無	水	性	分	信
Sử	Phù	Vô	Vô	Thủy	Tính	Phân	Tín
過	水	有	有	之	之	於	無
Quá	Thủy	Hữu	Hữu	就	善	於	分
穎	搏	不	不	下	也	上	於
Tàng	Bác	Bất	Bất	Hạ	Dã	U	東
,	而	下	善	也	,	下	西
	躍	.	,	也	.	乎?	,
	Dượć						
	Chi						

Nước chảy đúng là không phân hướng đông hay hướng tây,

Nhưng lẽ nào không biết phân trên cao, dưới thấp sao ?

Bản tính tự nhiên của người vốn thiện,

Giống như tính (tự nhiên của) nước chảy từ trên cao xuống thấp.

Con người không có ai bất thiện cả,

Giống như tính nước lẽ nào chẳng chảy xuống thấp.

Nay ta dùng tay đập mạnh xuống nước thì nó sẽ tung lên cao,

Có thể vượt qua trán,

生之謂性。

Sinh

Chi

Tính

Vị

Tính

•

告子曰：

Cáo

Tử

Viết

:

其性亦猶是也。

Kỳ

Tính

Diệc

Do

Thị

Dã

•

人之可使為不善，

Nhân

Chi

Khả

Sử

Vi

Bất

Thiện

,

其勢則然也。

Kỳ

Thế

Tắc

Nhiên

Dã

.

是豈水之性哉？

Thị

Khởi

Thủy

Chi

Tính

Tai

Ta

?

可使在山，

Khà

Sử

Tại

Sơn

,

激而行之，

Kích

Nhi

Hành

Chi

,

Ta xây đê ngăn nó chảy,
Thì nó có thể ngưng động ở khe núi,
Nhưng sao phải là tính (tự nhiên) của nước ?
Đó là vì tình thế nên nó phải như vậy.
Con người có thể làm điều bất thiện,
Thì cũng giống thế, do tình thế hoàn cảnh bị ép buộc phải làm.

3.Học trò Cáo Tử nói :

Sự sống gọi là bản tính (tự nhiên).

猶白玉之白歟？

Do

Bạch

Ngọc

Chi

Bạch

Dư

白雪之白，

Bạch

Tuyết

Chi

Bạch

Bạch

Dữ

猶白雪之白，

Do

Bạch

Tuyết

Chi

Bạch

Dã

白羽之白也，

Bạch

Vũ

Chi

Bạch

Dã

曰然。

Viết

Nhiên

猶白之謂白與？

Do

Bạch

Chi

Vị

Bạch

Dư

生之謂性也，

Sinh

Chi

Vị

Tính

Dã

孟子曰：

Mạnh

Tử

Viết

Thầy Mạnh Tử nói :

Trò nói “sự sống gọi là bản tính (tự nhiên).”

Thì cũng như cho rằng cái gì màu trắng cũng là trắng sao ?

Cáo Tử đáp : thưa đúng vậy.

Thầy Mạnh Tử nói : trò nói vậy là màu trắng của lông trắng,

Giống như màu trắng của tuyết trắng,

Màu trắng của tuyết trắng,

Giống như màu trắng của ngọc trắng sao ?

孟子

Mạnh

Tử

Viết

:

曰

曰

義外

Nghĩa

Ngoại

Dã

,

也，非內

Phi

Nội

Dã

。

仁內

Nhân

Nội

Dã

,

也，非外

Phi

Ngoại

Dã

。

食色

Tự

Sắc

Tính

，性也。

Dã

告子

Cáo

Tử

Viết

:

曰

曰

牛之性

Ngưu

Chi

Tính

猶人之性

Do

Nhân

Chi

猶獸之性歟？

Dư

?

然則犬之性

Khuyển

Chi

Tính

猶牛之性

Do

Ngưu

Chi

，

曰然

Viết

Nhiên

。

Cáo Tử đáp : thưa đúng vậy.

Thầy Mạnh Tử nói : nếu vậy thì bản tính con chó giống bản tính con trâu,

Bản tính con trâu giống với bản tính con người luôn sao ?

4.Học trò Cáo Tử nói rằng :

Thích ăn, thích đẹp, là bản bản tính (tự nhiên).

Điều nhân, nằm ở bên trong.

Điều nghĩa, nằm ở bên ngoài.

Thầy Mạnh Tử nói :

無	曰	故	從	猶	非	曰	何
Vô	Viết	Cố	Tòng	Do	Phi	Viết	Khả
以異於	異於	謂之	其白	彼白	有長	彼長	以謂
Dĩ	Dị	Vị	Kỳ	Bỉ	Hữu	Bì	Dĩ
白人之	白馬之	之外	於外	而我	於我	而我	謂仁
Bạch	Bạch	也。	也，	白之	也，	長之	內仁
Nhân	Chi			，		,	Nội
白也！	Bạch						Nghĩa
Dã	Dã						Ngoại

無以異於白人之白也！

曰異於白馬之外也。

故謂之外也。

從其白於外也，

猶彼白而我白之，

非有長於我也。

曰彼長而我長之，

何以謂仁內義外也？

Vì sao trò nói điều nhân ở bên trong, điều nghĩa ở bên ngoài ?

* Cáo Tử đáp : thưa như khi thấy người lớn tuổi thì con tôn trọng (*nghĩa*),

Chẳng phải cái lớn tuổi ấy nằm ở (bên trong) con.

Giống như vật kia bên ngoài trắng thì con gọi là màu trắng,

Theo đó thì màu trắng nằm ở bên ngoài,

Thế nên con nói điều nghĩa nằm ở bên ngoài.

Thầy Mạnh Tử nói : vậy có khác gì màu trắng của con ngựa lông trắng ,

Không khác gì so với màu trắng của người da trắng ư !

故謂之內。

Cố

Vị

Chi

Nội

是以我為悅者也，

Thị

Dĩ

Ngã

Vi

Duyệt

Giả

Dã

秦人之弟則不愛也，

Tân

Nhân

Chi

Đệ

Tắc

Ái

Dã

曰吾弟則愛之，

Viết

Ngô

Đệ

Tắc

Ái

Chi

長之者義乎？

Trưởng

Chi

Giả

Nghĩa

Hò

Hồ

且謂長者義乎？

Thả

Vị

Trưởng

Giả

Nghĩa

Hồ

無以異於長人之長與？

Vô

Dĩ

U'

Trưởng

Nhân

Trưởng

Dư'

不識長馬之長也，

Bất

Thức

Trưởng

Mã

Chi

Trưởng

Dã

chẳng phân biệt sự lớn tuổi của con ngựa già,
là không khác gì mấy so với sự lớn tuổi của người già đó ư ?
Vả lại trò tôn trọng **người lớn tuổi** là điều nghĩa ?
Hay tôn trọng **cái tuổi lớn** là điều nghĩa ?
* Vạn Chương nói : Em của con thì con thương,
Còn em người nước Tần thì con chẳng thương,
Con cảm thấy vui lòng khi làm như thế,
Thế nên con cho rằng điều nhân nằm ở bên trong.

Con tôn trọng người nước Sở lớn tuổi,
Cũng như tôn trọng người lớn tuổi ở nước con,
Con cảm thấy vui lòng khi tôn trọng người lớn tuổi.
Thế nên con cho rằng điều nghĩa nằm ở bên ngoài.

*Thầy Mạnh Tử nói : ta **ưa thích** món chả nướng của người **nước Tân**,
(*ưa thích là việc từ bên trong ta phát ra*)
Không khác gì so với món chả nướng của **nước ta**.

Này đối với mọi vật thì cũng có tính chất như vậy cả.
(*ưa thích món người nước Tân là Nghĩa, ưa thích món của nước ta là Nhân là từ trong phát ra*)
Vậy việc ưa thích món chả nướng của ta cũng nằm ở bên ngoài sao ?.
(việc yêu thương em là nhân, tôn trọng người lớn tuổi là nghĩa,
nên việc nhân, việc nghĩa là bản tính con người từ bên trong ta phát ra)

酌則誰先？

Chuớc

Tắc

Thùy

Tiên

?

曰敬兄。

Viết

Kính

Huynh

則誰敬？

Tắc

Thùy

Kính

鄉人長於伯兄一歲，

Hương

Nhân

Trưởng

Ư

Bá

Huynh

Nhất

Tuế

故謂之內也。

Cố

Vị

Chi

Nội

Dã

曰吾敬，

Viết

Hành

Ngô

Kính

,

何以謂義內也？

Khả

Dĩ

Vị

Nội

Dã

Dã

孟季子問公都子曰：

Mạnh

Quý

Tử

Văn

Đô

Tử

Viết

:

5.Ông Mạnh Quý Tử hỏi người học trò Công Đô Tử rằng :

Vì sao nói đều nghĩa ở bên trong ta ?

Công Đô Tử đáp : đó là hành vi kính trọng của ta (phát ra),

Nên nói (điều nghĩa) ở bên trong ta.

Mạnh Quý Tử nói : làng tôi có người lớn hơn anh họ tôi một tuổi,

Vậy thì nên kính trọng ai ?

Công Đô Tử đáp : nên kính trọng người anh họ.

Mạnh Quý Tử hỏi : khi mời rượu thì ai mời trước ?

敬
弟
乎
乎?

Kính

弟
乎
乎?

Đệ

Hồ

敬
叔
父
乎?

Kính

Thúc

Phụ

Hồ

孟
子
曰
：

Mạnh

Tử

Viết

以
告
孟
子
。

Dĩ

Cáo

Mạnh

Tử

公
都
子
不
能
答
,

Công

Đô

Tử

Bất

Năng

Đáp

，
，

果
在
外
,

Quả

Tại

Ngoại

Phi

Do

非
由
內
也
。

Nội

Dã

Dã

Bì

所
敬
在
此
,

Sở

Tại

Thứ

Sở

長
在
彼
，

Trưởng

Tại

Bì

曰
先
酌
鄉
人
。

Viết

Tiên

Chuớc

Hương

Nhân

Công Đô Tử đáp : nên mời người trong làng trước.

Mạnh Quý Tử nói : lúc kính trọng người này, lúc tôn trọng người kia,

Quả nhiên đều nghĩa ở bên ngoài, không phải do ở bên trong rồi.

Công Đô Tử không thể trả lời (được câu hỏi của ông Mạnh Quý Tử),

Bèn đến hỏi thầy Mạnh Tử.

Thầy Mạnh Tử nói : (trò hãy hỏi lại ông ta)

Nên kính trọng chú mình ?

hay kính trọng em mình ?

庸 敬 在 兄 ,	子 亦 曰 ：	彼 將 曰 ：	惡 在 其 敬 叔 父 也 ？	子 曰 ：	彼 將 曰 ：	曰 弟 為 尸 ,	彼 將 曰 ：
Dung Kính Tại Huynh	Tử Diệc Tại Vị	Bì Tương Viết Cố Dã	Ô Tại Viết Tại Vị	Tử Viết Kính Dã	Bì Tương Viết Kính Đệ	Viết Thi Kính Đệ	Bì Tương Viết Kính Tắc Thùy Kính Phụ

Ông ta sẽ đáp : kính trọng chú mình.

Rồi trò hỏi tiếp : Khi em mình đóng vai thần linh, thì nên kính trọng ai ?

Ông ta sẽ đáp : kính trọng em mình.

Trò hãy hỏi :

Ô vậy lòng kính trọng chú mình thì sao ?

Ông ta sẽ đáp : vì địa vị nên phải thay đổi.

Trò cũng nói : vậy là vì địa vị nên phải thay đổi.

Rồi trả lời câu hỏi của ông ấy sự kính trọng anh họ (vì địa vị nên phải thay đổi),

夏	冬	公	果	敬	敬	季	斯
Hạ	Đông	Công	Quá	Kính	Kính	Quý	Tư
日	日	都	在	弟	叔	子	須
Nhật	Nhật	Đô	Tại	Đệ	Thúc	Tử	之
則	則	子	外	則	父	聞	敬
Tắc	Tắc	Tử	Ngoại	Tắc	Phụ	Văn	在
飲	飲	曰	，	敬	則	之	鄉
Ẩm	Ẩm	Viết	非	Kính	Tắc	曰	人
水	湯	：	由	，	Kính	Viết	。
Thủy	Thang		內				
,	,		也				
			Dã				

Trong chốc lát thì phải kính trọng người trong làng.

Ông Mạnh Quý Tử nghe câu trả lời của Công Đô Tử vẫn nói :

Lúc nêu kính trọng chú thì kính chú,

Lúc nêu kính trọng em thì kính em,

Quả nhiên đều nghĩa ở bên ngoài, không phải do ở bên trong.

Công Đồ Tử đáp :

Ngày mùa đông thì ưa uống nước nóng,

Ngày mùa hạ thì ưa uống nước lạnh,

是故	可以為不善，	性可以為善，	或曰：	性無善無不善也。	告子曰：	公都子曰：	然則飲食亦在外也。
Thị Cố	Dĩ Vi Bất Thiện	Tính Dĩ Vi Thiện	Hoặc Viết	Vô Thiện Bất Thiện	Tử Viết	Công Đô Tử Viết	Nhiên Tắc Âm Thực Diệc Tại Ngoại Dă

Nếu theo ông nói thì việc ưa ăn uống chắc cũng ở bên ngoài ta vậy.

6.Học trò Công Đô Tử hỏi rằng :

Thưa anh Cáo Tử nói rằng :

“Bản tính tự nhiên của người không thiện, không bất thiện (ác).”

Nhưng có người nói rằng :

Bản tính tự nhiên của người có thể là thiện,

có thể là bất thiện,

Vậy nên khi vua Văn Vương, Võ Vương dấy lên thì dân thích điều thiện,

王	而	以	以	是	有	或
Vương	Nhi	Dĩ	Dĩ	Thị	Hữu	Hoặc
子	有	紂	瞽瞍	故	性	曰
Tử	Hữu	Trụ	Cổ	Cố	Tính	Viết
比	微	為	瞍	以	善	:
Tỷ	Vi	兄	為	堯	,	
干	子	之	父	為	性	
Can	Tử	子	而	君	，	
.	啟	且	有	君	有	
	Khởi	以	舜	而	性	
		為	，	有	不	
		君		象	善	
					,	

Khi Vua U Vương, Lệ Vương dấy lên thì dân thích điều tàn bạo (ác).

người ta nói rằng :

Bản tính tự nhiên của người có thiện, có bất thiện,

Vậy nên thời vua Nghiêu làm vua thì có tên Tượng,

Với ông Cổ Tẩu là cha (ác) thì có ông Thuấn (thiện),

Rồi vua Trụ lấy thân phận cháu mà được lên làm vua (ác),

Thì có ông Vi Tử Khởi,

Ông Vương Tử Tỷ Can (thiện).

惻隱之心，人皆有之；	非才之罪也。	若夫為不善，	乃所謂善也。	乃若其情則可以為善矣。	孟子曰：	然則彼皆非與？	今曰性善，
Târc Ẩn Chi Tâm Nhân Giai Hữu Chi ;	Phi Tài Chi Tội Thiện Dã Nhân Giai Hữu Chi .	Nhược Phù Vi Bất Thiện Dã Nhược Phù Vi Thiện Dã Nhược Phù Vi Thiện Hý	Năi Sở Vị Thiện Tính Dã Nhược Tắc Kỳ Tính Dã Nhược Tắc Khà Dĩ Vi Thiện	Mạnh Tử Viết Giai Tắc Viết Dư	Nhiên Tắc Viết Bì Phi	Tính Giai Dú	Kim Viết Tính Thiện

Nay thầy nói bản tính tự nhiên của người là thiện,

Thế thì những lời kia đều không đúng hết ư ?

Thầy Mạnh Tử đáp :

Nương theo nhân tình mà nói thì bản tính tự nhiên có thể là thiện,

Nên ta nói bản tính tự nhiên của người là thiện,

Còn nói bản tính tự nhiên của người bất thiện (ác),

Là bị hoàn cảnh làm thay đổi không thể đổ hết tội như vậy được.

Lòng thương xót, người ta đều có ;

Lòng xấu hổ, chán ghét, người ta đều có ;

Lòng cung kính, người ta đều có ;

Lòng phân biệt phải trái, người ta đều có.

Lòng thương xót, đó là Nhân ;

Lòng xấu hổ, chán ghét, đó là Nghĩa ;

Lòng cung kính, đó là điều Lễ ;

Lòng phân biệt phải trái, đó là Trí.

Nhân, Nghĩa, Lễ, Trí,

詩	不	或	求	故	弗	我	非
曰	能	相	則	曰	思	固	由
:	盡	倍	得	:	耳	有	外
	其	蓰	之		矣	之	鑠
	才	而	,		○	也	我
	者	無	舍			,	也
	也	算	則				
	.	者	失				.

Thi
 Bất
 Hoặc
 Cầu
 Cố
 Phát
 Ngã
 Phi

 Viết
 Năng
 Tương
 Tắc
 Viết
 Tư
 Hữu
 Do

 Tân
 Bội
 Đắc
 Chi
 Tân
 Nhĩ
 Hữu
 Ngoại

 Kỳ
 Tỷ
 Chi
 Chi
 Kỳ
 Hỹ
 Chi
 Thủ

 Tài
 Nhì
 Xả
 Tắc
 Tài
 Dã
 Dã
 Ngã

 Giả
 Vô
 Toán
 Thất
 Chi
 .

Chẳng phải do bên ngoài nung đúc cho ta,

Mà nó vốn sẵn có trong ta,

Chẳng qua là ta chư suy tư tìm ra đó thôi.

Nên nói rằng :

“Tìm cầu nó thì được, buông bỏ nó thì mất.”

Chịu làm thì sẽ được gấp hai, gấp năm lần mà không tính hết,

Khi đem ra dùng hoài chẳng hết vậy.

Kinh Thi viết rằng :

故 好 是 憎 德

民之秉彝也，

故有物必有則，

其 知 道 乎 !
Ký Tri Đạo Hồ !

為此詩者，

孔
子
曰
○
○

民之秉彝，好是懿德。○

天生蒸民，有物有則。

Trời sinh ra dân chúng, hễ có sự vật thì có phép tắc.

Dân biết (phép tắc) giữ bản tính thường, thì họ ưa thích những nét tốt.

Đức Khổng Tử nói rằng :

Người làm ra bài thơ này,

Thật hiểu biết đạo lý thay !

Cho nên có sự vật thì có phép tắc,

Dân biết (phép tắc) giữ bản tính thường,

Nên họ ưa thích những nét tốt vậy.

孟子曰：

Viết :

其地同，樹之時又同，播種而耘之，今夫斂麥，其所以陷溺其心者然也。非天之降才爾殊也，兇歲，子弟多暴。富歲，子弟多賴。

Kỳ
Địa
Đồng
Thụ
Chi
Thời
Hựu
Đồng

Bá
Chúng
Nhi
Ưu
Chi
Thời
Hựu

Kim
Phù
Mâu
Mạch
Häm
Njich
Tâm
Già
Nhiên

Sở
Dĩ
Häm
Njich
Tâm
Thù
Dã

Phi
Thiên
Giáng
Tài
Nhī
Thù
Bạo

Hung
Tuế
Tử
Đệ
Đa
Bạo

Phú
Tuế
Tử
Đệ
Đa
Lại

Mạnh
Tử
Viết
:

7.Thầy Mạnh Tử nói rằng :

Vào năm làm được mùa, con em người dân rất hiền lành ;

Nhưng gặp năm mất mùa, con em người dân rất hung bạo.

Chẳng phải trời giáng xuống tính cách họ khác nhau như thế,

Mà ở chổ tâm hồn họ bị hoàn cảnh bức ép phải làm vậy.

Nay ta lấy hạt lúa mạch,

Đem chúng gieo giống rồi phủ đất lên,

trồng cùng một ruộng, thời gian chăm sóc như nhau,

故	人	雨	則	雖	皆	至	淳
Cố	Nhân	Vũ	Tắc	Tuy	Giai	Chí	Bột
凡	事	露	地	有	熟	於	然
Phàm	Sự	Lộ	Địa	Hữu	Thục	U	Nhiên
同	之	之	有	不	矣	日	而
Đồng	Chi	Chi	Hữu	Bất	Hý	Nhật	Nhi
類	不	養	肥	同	。	至	生
Loại	Bất	Dưỡng	Phì	Đồng		Chi	Sinh
者	Tè		Nghiêu			時	,
Giả	Dã					Thời	
,	也						

故凡同類者，人事之不齊也。人事之不齊也。雨露之養，則地有肥硗，雖有不同，皆熟矣。至於日至之時，淳然而生，

Rồi dĩ nhiên chúng phát triển,
Đến thời gian vào ngày đông chí,
Thì cả ruộng đều chín hết cả.

Tuy vậy cũng có những chỗ (hạt lúa) không đồng đều nhau,
Đó là do nơi trồng lúa có chỗ đất tốt, có chỗ đất xấu,
Cộng thêm mưa xối dưỡng lúa,
Người chăm sóc lúa cũng không như nhau.
Cho nên phàm vật gì cùng một loại,

Thì bản tính tương tự nhau,

Vậy thì sao riêng với người lại nghi ngờ bản tính không như nhau ?

Bản tính người thường và bậc thánh nhân đồng một loại vậy.

Vì thế ông Long Tử nói rằng :

Thợ bện dép sao biết hết cỡ chân người để làm ra dép,

Nhưng ta biết chắc là người thợ đó không bện ra cái giỗ vậy.

Dép làm ra hình dáng tương tự nhau,

Vì hình dáng chân của người thiên-hạ giống như nhau.

易	則	若	其	如	之	易	口
Dịch	Tắc	Nhược	Kỳ	Như	Chi	Dịch	Khẩu
牙	天	犬	性	使	所	牙	之
Nha	Thiên	Khuyển	Tính	Sử	Sở	Nha	Khí
之	下	馬	與	口	嗜	先	於
Chi	Hạ	Dữ	人	之	者	得	味
於	何	之	殊	於	也	我	,
味	嗜	與	,	味	。	口	有
Vị	Thị	Dữ	，	Vị		Khẩu	同
也	皆	我		Dã		Hữu	嗜
Dã	Giai	Bất				Đồng	也
?	Tòng	Đồng				Thị	,
		Loại				Dã	
		Dã					

易牙之所嗜也。於味有同嗜也。
 則天下何嗜皆從口也。於味有不同類也。
 若犬馬之與人殊，則其性與人殊也。
 其性與人殊，則其性與人殊也。
 如使口之於味也，則其性與人殊也。
 使之嗜者也。則其性與人殊也。
 易牙先得我口也。則其性與人殊也。
 口之於味，有同嗜也。

người ai cũng có miệng cảm nhận mùi vị, có sự ham thích ăn uống như nhau.

Đầu bếp nổi tiếng Dịch Nha lại biết trước cách làm cho cái miệng ta
ham thích ăn những món ông ấy làm.

Như cái miệng cảm nhận mùi vị,
của Dịch Nha khác tính (cấu tạo) với mọi người,
thì cũng giống như chó ngựa không cùng đồng loại với ta,
Thì người thiên-hạ sao thích ăn những món ông ấy làm, cùng cho rằng
đầu bếp Dịch Nhà là người giỏi cảm nhận mùi vị ?

天	惟	是	天	惟	是	天	至
下	目	天	下	耳	天	下	於
莫	亦	下	期	亦	下	期	味
不	然	之	於	然	之	於	,
知	,	耳	師	,	口	易	
其	，	相	曠	，	相	牙	
姣	似	似	，	於	似	,	
也	也	也		聲	也		
；							

Thiên Duy Thị Thiên Hẹ Nhĩ Thị Thiên Hẹ Nhĩ Thị Thiên Hẹ Nhĩ Thị Thiên Hẹ Nhĩ
 Hạ Mục Diệc Thiên Hẹ KỲ Diệc Hẹ Nhiên Chi Khoaáng Khoaáng Chi Tương Khoaáng Chi Tương Khoaáng Chi
 Mặc Nhiên Bất Chi Nhĩ Chi Tương Dicha
 Như Chi Nhĩ Chi Tương
 Kỳ Chi Nhĩ Chi Tương
 Giảo U Tựa Dᾶ
 Dᾶ
 ;
 Tứ Đô
 ,
 ,

Đến như việc cảm nhận mùi vị đồ ăn,

Thì trong thiên hạ ai giỏi bằng ông Dịch Nha,

Điều này chứng tỏ cái miệng của người thiên-hạ với Dịch Nha giống nhau.

Riêng về lỗ tai cũng thế, đến như sự cảm nhận âm thanh,

Thì người trong thiên ai giỏi bằng Sư Khoáng,

Đó là (cấu tạo) lỗ tai của người thiên-hạ với Sư Khoáng giống nhau vậy.

Riêng về con mắt cũng thế, đến như ông Tử Đô nước Trịnh,

Thì người trong thiên-hạ ai không biết vẻ đẹp của ông ;

目	有	耳	有	口	故	無	不
Mục	Hữu	Nhĩ	Hữu	Khẩu	Cố	Vô	Bất
之	同	之	同	之	曰	目	知
於	聽	於	嗜	於	:	者	子
色	焉	聲	焉	味		也	都
Sắc	Yên	Thanh	Yên	Vị		。	Tử
,	;	,	;	,			

Kẻ mà không biết vẻ đẹp của ông ta,

Là người không có mắt vậy.

Cho nên nói :

* Cái miệng đối với sự cảm nhận mùi vị,

có sự ưa thích giống nhau ;

* Lỗ tai đối với sự cảm nhận âm thanh,

có cách nghe giống nhau ;

* Con Mắt đối với nhìn hình sắc bên ngoài,

之	聖	謂	何	心	獨	至	有
所	人	理	也	之	無	於	同
同	先	也	？	所	所	心	美
然	得	,		同	同	,	焉
耳	我	義		然	然		。
。	心	也		者	乎		

Chi Thánh Vị Hà Tâm Độc Chí Hữu
Sở Nhân Lý Dã Sở Vô Ư Đồng Mĩ
Đồng Tiên Dã Sở Đồng Đồng Nhiên
Nhiên Đắc Nghĩa Giả Hồ
Nhĩ Ngã Dã Nhiên Hồ
Tâm

có sự cảm nhận cái đẹp giống nhau.

Vậy thì đến như tâm người,
sao riêng lại nghi ngờ nó không giống nhau ?

Chỗ giống nhau của tâm người đó,

Là như thế nào ?

Ở chỗ hợp lý, ở chỗ hợp nghĩa vậy.

Bậc thánh nhân đã tìm hiểu được trước, cho rằng tâm của chúng ta
đều giống như nhau.

是	可	斧	以	牛	孟	猶	故	理
其	以	斤	其	山	子	芻	義	義
日	為	伐	郊	之	曰	豢	之	之
夜	美	之	於	木	:	之	悅	悅
之	乎	,	大	嘗		悅	我	我
所	?		國	美		我	口	心
息			也	矣		口	.	,
,			,	。				

Thị Khả Phù Dĩ Ngưu Mạnh Sô Lý
 Kỳ Dĩ Cân Giao Kỳ Sơn Tứ Viết Hoạn Nghĩa
 Nhật Vi Phạt Giao Chi Chí Hoạn Chi
 Dạ Mỹ Chi U Đại Thường Mỹ Duyệt Chi
 Chi Hò Chi Ư Quốc Mỹ Ngã Duyệt Ngã
 Sở Mỹ Dã Hý Khẩu Tâm

Cho nên khi làm việc gì hợp nghĩa lý thì làm tâm ta vui vẻ,
Như nấu nướng thịt động vật tươi thì ta ăn ngon miệng vậy.

8.Thầy Mạnh Tử nói rằng :

Cây cối núi Ngưu (phía đông nước Tề) từng xanh tốt.

Nhưng vì chổ nó nằm gần biên giới các nước lớn,

Cho nên thường xuyên bị người chặt phá,

Làm vậy hoài thì làm sao giữ nổi vẻ xanh tốt được ?

Cây cối trên núi ấy ngày đêm hít thở không khí,

雖存乎人者，	此豈山之性也哉？	以為未嘗有材焉，	人見其濯濯也，	是以若彼濯濯也。	牛羊又從而牧之，	非無萌蘖之生焉，	雨露之所潤，
Tuy Tồn Hồ Nhân Giả ,	Thứ Khởi Sơn Chi Tính Dã Tai	Dĩ Vi Vị Thường Hữu Tài Yên	Nhân Kiến Kỳ Trạc Trạc Dã ,	Thị Dĩ Nhược Bỉ Trạc Trạc Dã 。	Ngưu Dương Hựu Tòng Nhi Mục Chi ,	Phi Vô Manh Nghiệt Nhi Sinh Chi ,	Vũ Lộ Lộ Chi Sở Nhuận

Được mưa sương tưới nước thấm nhuần,
Nên không thể không tiếp tục nảy mầm sinh trưởng,
nhưng người dẫn trâu dê liên tiếp kéo đến ăn phá (hết mầm non),
Cho nên khung cảnh núi ấy bị trơ trụi đến như thế.

Người ta thấy cảnh núi trơ trụi đó,
Thì liền cho rằng núi ấy chưa từng có cây cối,
Nhưng lời nói đó há có thật với bản chất vốn có của núi ấy không ?

Nếu như đem cái lý đó để nói về bản tính vốn có ở người,

其好惡與人相近也	平旦之氣，	其日夜之所息，	可以為美乎？	旦而伐之，	亦猶斧斤之於木也。	其所以放其良心者，	豈無仁義之心哉？
Ký Hảo Ố Dữ Nhân Tương Cận Dã	Bình Đán Chi Khí Nhật Dã Chi Sở	Ký Nhật Dã Chi Sở Tức	Khả Dĩ Vi Mỹ Hồ Hò	Đán Đán Nhi Phạt Cân Chi	Diệc Do Phủ Phat Cân U'	Kỳ Sở Dĩ Phòng Kỳ Lương Tâm Giả	Khởi Vô Nhân Nghĩa Chi Tâm Tai

Há người không có tấm lòng nhân nghĩa sao ?

Nhưng vì họ chạy theo dục vọng nên đánh mất lương tâm đó đi,

Cũng như cây cối núi (Ngưu) thường xuyên bị người chặt phá vậy.

Cứ mỗi sáng thức dậy người ta chặt bỏ đi lương tâm (nhân nghĩa),

Thì làm sao tạo được nhân cách tốt đẹp được ?

Sau một đêm ngủ nghỉ,

Đến lúc trời sáng cái khí thiện lương được phục hồi,

Lúc ấy sự ưa ghét của người ta rất gần với lương tâm (nhân nghĩa) .

人見其禽獸也，	則其違禽獸不遠矣。	夜氣不足以存，	則其夜氣不足以存。	桔之反覆，	有桔亡之矣。	則其旦晝之所為，	者幾希，
Nhân Kiến Ký Cárm Thú Dã	Tắc Kỳ Vi Cầm Thú Bất	Dạ Khí Bất Túc Dĩ	Tắc Kỳ Dạ Khí Túc Dĩ	Cốc Chi Phản Phúc Tồn	Hữu Cốc Vong Chi Tồn	Tắc Kỳ Đán Trú Sờ	Giả Ky Hy Chi Vi

Nhưng khoảnh khắc ấy họ giữ không được lâu,

Rồi họ lao vào làm việc từ sáng đến chiều,

Lại ngăn bít, đánh mất lương tâm ấy đi.

Hàng ngày họ cứ làm việc ngăn bít lương tâm ấy,

Cái khí lực thiện lương phục hồi vào buổi tối không đủ để bù đắp vào.

Khi cái khí lực thiện lương không đủ để bù đắp vào lương tâm ấy,

Thì tính cách họ chẳng xa tính cách cầm thú là mấy.

Người ta khi thấy họ có tính cách của cầm thú,

操則存，舍則亡。	孔子曰：	無物不消。	苟失其養，	無物不長；	故苟得其養，	是豈人之情也哉？	而以為未嘗有才焉者，
Thao Tắc Tôn Xà Tắc Vong	Khổng Tử Viết :	Vô Vật Bất Tiêu	Cảu Thất Kỳ Dưỡng	Vô Vật Bất Trưởng	Cố Cảu Đắc Kỳ Dưỡng	Thị Khởi Nhân Chi Tinh	Nhi Dĩ Vi Vị Thường

Thì bảo rằng cái bản tính tự nhiên của người không lương thiện,

Nhưng sự thật há bản tính của người là thế chăng ?

Nếu ta biết nuôi dưỡng cái lương tâm ấy,

Thì không một ai là không phát triển lòng nhân nghĩa,

Còn nếu không biết nuôi dưỡng,

Thì người ta sẽ đánh mất đi lòng nhân nghĩa vậy.

Đức Khổng Tử nói rằng :

Giữ thì còn, bỏ thì mất.

未有能生者也。

Vị

Hữu

Năng

Sinh

Giả

Dã

Nhất

Nhật

Bộc

Chi

Thập

Nhật

Hàn

Chi

雖有天下易生之物也，

Tuy

Hữu

Thiên

Hạ

Dị

Sinh

Vật

Dã

無或乎王之不智也。

Vô

Hoặc

Hồ

Vương

Chi

Trí

Bất

Dã

孟子曰：

Mạnh

Tử

Viết

Vị

Dư

惟心之謂與！

Duy

Tâm

Chi

Vị

Dư

莫知其鄉。

Mạc

Tri

Hương

Thời

出入無時，

Xuất

Nhập

Vô

Thời

Ra vào không nhất định,
Cũng không có nơi chốn cụ thể.
Đó đang nói về lương tâm ư !

9.Thầy Mạnh Tử nói rằng :

Vua (Tề) không sáng suốt điều đó chẳng có gì lạ.
Dù trong thiên hạ có loài cây dễ sống nhất,
Nhưng ta đem nó một ngày phơi nắng, mười ngày ủ lạnh,
Thì nó cũng không thể nào (nảy mầm) sinh trưởng nổi.

弈 秋	，	則 不 得	也	。	不 專 心	致 志	，	小 數	也	；	今 夫	弈	之	為	數	，	吾	如	有	萌	焉	何	哉	！	吾	退	而	寒	之	者	至	矣	，	吾	見	亦	罕	矣	，
Dịch		Tắc			Bất	Chuyên		Số			Kim	Phù	Đích	Chi	Số		Ngô	Như	Hữu	Manh	Yên	Hà	Tai	Giả	Chí	Hàn	Nhi	Thối	Ngô	Kiến	Diệc	Hã	Hý						
Thu		Bất			Đắc	Tâm		Dã			Dịch	Phù	Đích	Chi	Số		Ngô	Như	Hữu	Manh	Yên	Hà	Tai	Giả	Chí	Hàn	Nhi	Thối	Ngô	Kiến	Diệc	Hã	Hý						

Ta thân cận vua (Tề) thời gian rất ít ỏi,
Còn lúc xa vua thì giống như đem ủ lạnh cây vậy,
Như thế thì sao ta có thể (giúp vua) nảy mầm (nhân nghĩa) được !
Nay ta lấy kỹ thuật đánh cờ ví dụ,
Đó là một thuật nhỏ,
Nhưng nếu không chuyên tâm hướng chí vào tính toán,
Thì không bao giờ giỏi được.
Ông Dịch Thu,

雖	思	一	惟	其	使	通
與	援	心	弈	一	弈	國
之	弓	以	秋	人	秋	之
俱	繳	為	之	專	誨	善
學	而	有	聽	心	二	弈
,	射	鴻	之	致	人	者
	之	鵠	,	志	弈	也
	.	將	；	,	:	。
		至				

Là người đánh cờ giỏi nhất nước.

Như khiến ông Dịch Thu nhận dạy hai người học đánh cờ :

* Một người học thì chuyên tâm hướng chí,

Vào những lời ông Dịch Thu dạy;

* Một người học tuy có nghe dạy,

Nhưng một lòng chỉ nghĩ về đàn chim hồng, chim hót sắp bay đến,

Nghĩ xem làm sao giương cung bắn trúng chim.

Mặc dù hai người này cùng học một thầy,

舍魚而取熊掌者也。
Xà Ngư Nhị Giả Thủ Hùng Chưởng Giả Dã

二者不可得兼，
Nhị Bất Khả Đắc Kiêm,

熊掌亦我所欲也。
Hùng Ngă Diệc Sở Dục Dã

魚我所欲也；
Ngư Ngă Sở Dục Dã

孟子曰：
Mạnh Tử Viết

曰非然也。
Viết Nhiên Dã

為是其智弗若與？
Vị Thị Ký Trí Phát Nhược

弗若之矣。
Phát Nhược Chi Hý

Nhưng kết quả hoàn toàn khác nhau.

Đó có phải là sự hiểu biết của hai người họ khác nhau chăng ?

Ta nói : không phải vậy.

10.Thầy Mạnh Tử nói rằng :

Cá là món ăn ưa thích của ta ;

Tay gấu cũng là món ăn ưa thích của ta.

Nếu không thể chọn cả hai món đó,

Thì ta bỏ món cá mà chọn món tay gấu.

死亦我所惡，	故不為苟得也。	所欲有甚於生者，	生亦我所欲，	舍生而取義者也。	二者不可得兼，	義亦我所欲也。	生亦我所欲也；
Tử	Cố	Sở	Sinh	Xả	Nhị	Nghĩa	Sinh
Diệc	Bất	Dục	Diệc	Sinh	Giả	Diệc	Diệc
Ngã	Vi	Hữu	Ngã	Nhi	Bất	Ngã	Ngã
Sở	Cầu	Thận	Sở	Thủ	Khả	Sở	Sở
Đắc	Đắc	U	Dục	Nghĩa	Đắc	Đục	Dục
Dã	Dã	Sinh	Dã	Giả	Kiêm	Dã	Dã
		Giả		Dã			

Sự sống cũng là điều ta mong muốn ;

Việc nghĩa cũng là điều ta mong muốn.

Nếu không thể chọn cả hai điều đó,

Thì ta bỏ sự sống mà chọn việc nghĩa.

Sự sống là điều ta mong muốn,

Nhưng cũng có những thứ còn quan trọng hơn sự sống nữa (danh dự),

Nên ta không thể cẩu thả để được sống (nhục nhã).

Cái chết là điều ta căm ghét,

何 不 為 也 ？	則 凡 可 以 辟 患 者 ,	使 人 之 所 惡 莫 甚 於 死 者	何 不 用 也 ？	則 凡 可 以 得 生 者 ,	如 使 人 之 所 欲 莫 甚 於 生	故 患 有 所 不 辟 也 。	所 惡 有 甚 於 死 者 ,
Hà Bất Vi Dã	Tắc Phàm Khả Dĩ Ty Hoạn Giả	Sử Nhân Chi Sở Ố Mạc Thận U	Hà Bất Dụng Dã	Tắc Phàm Khả Dĩ Đắc Sinh Giả	Như Sử Nhân Chi Sở Dục Mạc Thận U	Cố Hoạn Hữu Sở Bất Ty Tử Giả	Sở Ố Hữu Thận U

Nhưng cũng có những thứ ta còn căm ghét hơn cái chết nữa,

Nên dù có tai họa đến ta cũng không trốn tránh.

Như lòng dục của người thì không gì bằng lòng muốn được sống,

Nên phàm việc gì có thể bảo tồn mạng sống,

Iẽ nào họ không tận dụng sao ?

Giả sử lòng căm ghét của người không gì thậm tệ bằng cái chết,

Nên phàm việc gì có thể tránh khỏi tai họa,

Iẽ nào họ không làm sao ?

賢者能勿喪耳。	人皆有之，	非獨賢者有是心也，	所惡有甚於死者，	是故所欲有甚於生者，	而有不為也。	由是則可以辟患	由是則生而有不用也，
Hiền Giả Năng Vật Táng Nhĩ	Nhân Giai Hữu Chi	Phi Độc Hiền Giả Hữu Thị	Sở Ố Hữu Thận U'	Thị Cố Sở Dục Hữu Thận Ư	Nhi Hữu Bất Vi Hữu Thận Ư	Do Thị Hữu Khả Dã	Do Thị Tắc Khäuser Dĩ Ty Hoạn Bất Hữu Dụng Dã

Có cơ hội được sống mà chẳng sử dụng đến,

Có cách để tránh khỏi tai họa

mà không chịu làm.

Vì thế có những điều ham muốn còn quan trọng hơn sự sống (danh dự),

Có những điều căm ghét còn hơn cái chết nữa (nhục nhã),

Không chỉ riêng bậc thánh hiền mới có tấm lòng như thế,

Mà mọi người đều có cả,

Nên bậc hiền nhân thì không để tấm lòng ấy mất đi.

萬 鍾 於 我 何 加 焉 ？	萬 鍾 則 不 辨 禮 義 而 受 之	乞 人 不 屑 也 。	蹴 爾 而 與 之 ,	行 道 之 人 弗 受 ；	嘑 爾 而 與 之 ,	得 之 則 生 ,	一 簞 食 ,
Vạn Chung U Ngã Hà Gia Yên	Vạn Chung Tắc Bất Biện Lễ Nghĩa Nhi Thọ Chi	Khuất Nhân Bất Tiết Dã	Xúc Nhĩ Dữ Chi	Hành Đao Nhân Phát Chi	Hố Nhĩ Dữ Chi	Đắc Chi Tắc Sinh Chi	Nhất Đan Thực Nhất Đậu Canh

(như kẻ đói gấp người cho) một giỏ cơm, một bát canh,

Ăn thì được sống, không ăn thì chết.

Nhưng người cho mà hắt hủi chửi bới khi đem cho,

Thì kẻ đói đi ngoài đường ấy (cũng) chẳng thèm nhận ;

Cho người mà còn chà đạp nữa,

Thì đến kẻ ăn xin cũng chẳng thèm lấy.

Vua tặng ta 10 vạn chung thóc chưa phân biệt có hợp lễ nghĩa mà lại nhận,

Vậy 10 vạn chung thóc ấy có giúp ta thêm được gì không ?

鄉	今	鄉	今	鄉	所	妻	為
Hướng	Kim	Hướng	Vi	Hướng	Sở	Thê	Vị
為	為	為	為	為	識	妾	宮
Vi	Vị	Vị	Vi	Vị	Thức	Thiếp	Cung
身	身	身	宮	身	窮	之	室
Thân	Thân	Thân	Cung	Thân	Cùng	奉	Thất
死	死	死	室	死	Phạm	,	，
Tử	Tử	Tử	之	Tử	Giả		
而	而	不	美	而	Đắc		
Nhi	Nhi	受	為	不			
Bất	Bất	受	之	受			
不	奉	為	；	，			
Thợ	Phụng	為	；				
，	Vị	之	；				
	Chi	；					

鄉為身死而不受，今為妻妾之奉為之；鄉為身死而不受，今為宮室之美為之；鄉為身死而不受，所識窮乏者得我與？

Nhận để xây nhà cửa đẹp đẽ,

Để cưới thêm thê thiếp phụng sự,

Hay nhận để cứu người quen biết cùng khổ cho họ như ta chăng ?

Trước đây gặp cảnh cùng sắp chết ta cũng chẳng nhận của trái lẽ,

Nay chịu nhận để xây nhà cửa đẹp đẽ sao ?

Trước đây gặp cảnh cùng sắp chết ta cũng chẳng nhận của trái lẽ,

Nay chịu nhận để cưới thêm thê thiếp phụng sự sao ?

Trước đây gặp cảnh cùng sắp chết ta cũng chẳng nhận của trái lẽ,

舍其路而弗由，	義，人路也。	仁，人心也。	孟子曰：	此之謂失其本心。	是亦不可以已乎？	得我而為之？	今為所識窮乏者
Xá Ký	Nghĩa Lộ Nhânh	Nhân Tâm Dã	Mạnh Tứ Viết :	Thứ Chi Thất Bồn Tâm	Thị Diệc Bất Khả Dĩ Hò	Đắc Ngã Nhi Vị Chi	Kim Vi Sở Thức Cùng Phap Giả

Nay chịu nhận để cứu những người quen biết cùng khổ

cho họ như ta chăng ?

Những điều (ham muốn) ấy không thể trừ bỏ được sao ?

(không trừ bỏ) ấy gọi là đánh mất bản tâm của mình đi vậy.

11.Thầy Mạnh Tử nói rằng :

Việc nhân, đó lương tâm của người.

Việc nghĩa, đó là con đường đi của người.

Bỏ con đường đó mà chăng theo,

求其放心而已矣。

Cầu

Ký

Phóng

Tâm

Nhì

Nhi

Dĩ

Hý

學問之道無他，

Học

Vấn

Chí

Đạo

Vô

Tha

而不知求。

Nhi

Bất

Tri

Cầu

Tha

有放心，

Hữu

Phóng

Tâm

Tâm

則知求之，

Tắc

Tri

Cầu

Chi

Khuyển

Phóng

人有雞犬放，

Nhân

Hữu

Kê

Khuyển

Phóng

哀哉！

Ai

Tai

Ký

Tâm

放其心而不知求，

Phòng

Tâm

Nhì

Bất

Tri

Cầu

Đánh mất lương tâm mà không biết tìm lại,

Thật đáng thương thay !

Người ta có con gà, con chó chạy mất,

Thì biết tìm lại,

Còn lương tâm đánh mất,

mà không biết tìm lại.

Học đạo chẳng có cái gì khác,

Là tìm cái lương tâm mình đã đánh mất mà thôi.

孟子曰：

Viết :

今有無名之指，屈而不信，
非疾痛害事也。今有無名之指，屈而不信，
非疾痛害事也。
則不遠秦楚之路，知惡之。
如能伸之者，則不遠秦楚之路，知惡之。
則不若人也。如能伸之者，則不若人也。
為指之不若人也。則不若人也。
指不若人，則知惡之。

12.Thầy Mạnh Tử nói rằng :

Ví như hiện nay có người bị tật ngón tay vô danh (ngón đeo nhẫn),

Co lại mà không duỗi thẳng ra được,

Và nó chẳng phải là bệnh tật gì hại đến công việc đang làm.

Nhưng nếu có cách gì làm cho ngón tay duỗi thẳng ra được,

Thì dù phải đi sang nước Tần, nước Sở thì người ấy chẳng cho là xa,

Đó là vì ngón tay vô danh không bằng người vậy.

Việc ngón tay không bằng người, thì biết căm ghét ;

心不若人，則不知惡。
 此之謂不知類也。

孟子曰：拱把之桐梓，人苟欲生之，皆知所以養之者。至
 焉於身，而不知所以養之者。

Còn việc tâm lượng không bằng người, thì không biết căm ghét ;

Đó gọi là không biết phân loại giá trị (cao thấp, nặng nhẹ) vậy.

13.Thầy Mạnh Tử nói rằng :

Cây ngô đồng, cây tử có thể dùng hai tay ôm được,

Người ta muốn chúng sinh trưởng tốt,

Thì đều biết cách chăm sóc chúng.

Đến cái thân thể này,

Mà (người) lại không biết cách chăm sóc,

無 尺 寸 之 膚 不 紛 焉 ，

Vô Xích

Thốn Chi

Bất Phu

Ái Yên

兼 所 愛 則 兼 所 養 也 。

Kiêm Sớ

Ái Tắc

Kiêm Sớ

Dưỡng Dã

兼 所 愛 ；

Kiêm Sớ

Ái Ái

，

人 之 於 身 也 ，

Nhân Chi

Ư

Thân

Dã

孟 子 曰 ；

Mạnh Tử

Viết

Thận

弗 思 甚 也 。

Phát Tư

Tư

Dã

梓 哉 ？

Tử Tai

？

豈 愛 身 不 若 桐 ，

Khởi Ái

Thân

Bất Nhược

Đồng

Lẽ nào (người) yêu tấm thân này không bằng cây ngô đồng,

Cây tử sao ?

Đó là (người) suy nghĩ chưa kỹ lưỡng vậy.

14.Thầy Mạnh Tử nói rằng :

Con người đối với thân thể mình,

Thì bộ phận gì cũng yêu quý ;

Bởi vì có yêu quý nên mới biết chăm sóc.

Không một tấc da nào mà không yêu quý,

養其小者為小人。
Tiểu Ký
Nhân Vi
Tiểu
Giả
Vô
Dưỡng
Ký
Tiểu
Hại
Quý
Tiểu
Đại
,

無以賤害貴。
Dĩ
Hại
Quý
Tiểu
Đại
,

無以小害大，
Dĩ
Hại
Đại
,

體有貴賤，有小大。
Thể
Hữu
Quý
Tiểu
Đại
,

於己取之而已矣。
Ư
Kỷ
Thủ
Nhi
Dĩ
Hý
,

豈有他哉？
Khởi
Hữu
Tha
Tai
Ký
Thiện
,

所以考其善不善者，
Sở
Dĩ
Khảo
Ký
Thiện
Bất
Thiện
Giả
,

則無尺寸之膚不養也。
Tắc
Vô
Xích
Thốn
Chi
Phu
Bất
Dưỡng
Dã
.

Nên không có một tấc da nào mà không chăm sóc.

Muốn khảo xét việc đó phải hay không phải,

Làm thế nào để biết được ?

Lấy chính mình ra khảo xét mà thôi.

Trong thân thể có phần quý, phần hèn, có phần nhỏ, phần lớn.

Không vì phần nhỏ (thể xác) mà hại đến phần lớn (tâm hồn),

Không vì phần hèn (thân thể) mà hại đến phần quý (tinh thần).

Chỉ biết chăm sóc phần nhỏ (thể xác) của mình là kẻ tiểu nhân.

而	而	養	則	養	舍	今	養
Nhi	Nhi	Dưỡng	Tắc	Dưỡng	Xả	Kim	Dưỡng
不	失	其	為	其	其	有	其
Bất	Thất	Kỳ	Vi	Kỳ	Kỳ	Hữu	Kỳ
知	其	一	賤	檮	梧	場	大
Tri	Kiên	Nhất	Tiễn	Nhị	Ngô	Trường	Đại
也	肩	指	場	棘	槚	師	者
Dă	Bối	Chì	師	Cúc	Giả	Sư	為
,	,	,	焉	Yên	。	,	大
							人
							。
							Nhân

Chăm sóc phần lớn (tâm hồn) của mình là bậc đại nhân.

Nay có vị quan về nông nghiệp,

Bỏ cây ngô đồng, cây giả có giá trị,

Mà trồng cây nhị, cây gai không có giá trị,

Đó là vị quan nông nghiệp kém cỏi.

Cũng như có người chỉ biết chăm sóc một ngón tay,

Mà chẳng lo đến vai và lưng của mình,

Làm thế mà còn không biết,

豈適為尺寸之膚哉？	則口腹之失也，	無有失也，	飲食之人，	為其養小以失大也。	則人賤之矣，	飲食之人，	則為狼疾人也。
Khởi	Tắc	Vô	ǎm	Vi	Tắc	Ẩm	Tắc
Thích	Khẩu	Hữu	Thực	Kỳ	Nhân	Thực	Vi
Vi	Phúc	Thất	Chi	Dưỡng	Tiện	Chi	Tật
Xích		Dã	Nhân	Tiểu	Chi	Nhân	Nhân
Thốn			,	Dĩ	Hý	,	
Chi			,	Thất			
Phu				Đại			
Tai				Dã			

Thì đó là loại người bệnh hoạn như con chó sói.

Kẻ chỉ biết đến ăn uống,

Thì sẽ bị người ta coi thường,

Đó là chỉ biết chăm sóc phần nhỏ (thể xác) mà để mất phần lớn (tâm hồn).

Còn người ăn uống chỉ để,

Không mất cái có (phần lớn),

Thì cái miệng, cái bụng (*ăn uống để nuôi thân thể*)

Lẽ nào chỉ làm vừa ý mấy tấc da thôi sao ?

(*thân thể khỏe mạnh -> tâm hồn khỏe mạnh -> rồi đem nhân nghĩa phục vụ mọi người*)

或	曰	從	從	孟	或	鈞	公
Hoặc	Viết	Tòng	Tòng	Mạnh	Hoặc	Quân	Công
從	鈞	其	其	子	為	是	都
Tòng	Quân	Ký	Ký	Tử	Vi	Thị	Đô
其	是	小	大	曰	小	人	子
Ký	Nhân	Tiểu	Đại	：	Tiểu	Nhân	問
大	人	體	體	：	Nhân	Dã	曰
Đại	Nhân	Thể	Thể		Hà	Dã	：
體	也	為	為		Dã	Hoặc	
Thể	Dã	Ví	Ví		?	Ví	
，	，	Tiểu	Đại			Đại	
		Nhân	Nhân			Nhân	
		。	，			，	

或從其大體，曰鈞是人也，從其小體為小人。孟子曰：「或為小人，或為大人。」或為大人，曰：「從其大體為大人，從其小體為小人。」

公都子問曰：「或為小人也，或為大人也？」

15.Học trò Công Đô Tử hỏi rằng :

Đều là người như nhau, có người làm bậc đại nhân,

Có người làm kẻ tiểu nhân, thưa thầy là vì sao ?

Thầy Mạnh Tử đáp :

Người theo cái phần đại thể (tâm hồn) thì thành bậc đại nhân,

Người theo cái phần tiểu thể (thân thể) thì thành kẻ tiểu nhân.

Công Đô Tử hỏi : đều là người như nhau,

Có người theo cái phần đại thể (tâm hồn),

思	心	則	物	而	曰	何	或
Tư	Tâm	Tắc	Vật	Nhì	Viết	Hà	Hoặc
則	之	引	交	蔽	耳	也	從
Tắc	Chi	Dẫn	Giao	Tế	Nhĩ	Dã	Tòng
得	官	之	物	於	目	？	其
Đắc	Quan	Chi	Vật	U	Mục		Ký
之	則	而	，	Vật	Chi		小
,	Tắc	已			Quan		體
	Tư	矣			Bất		,
		。			Tư		

思則得之，心之官則思；則引之而已矣。物交物，而蔽於物。耳目之官不思，或從其小體，

Lại có người theo cái phần tiểu thể (thân thể),

thưa thầy là vì sao ?

Thầy Mạnh Tử đáp : tai, mắt là cơ quan không biết suy nghĩ,

rất dễ bị sự vật che lấp (mê hoặc).

Khi (tai, mắt) giao tiếp với sự vật bên ngoài,

Thì bị sự vật dẫn dắt (mê hoặc) mà thôi.

Tâm hồn là cơ quan biết suy nghĩ ;

Dùng nó suy nghĩ thì đạt được (đạo lý),

仁義	有天爵者，	孟子曰：	此為大人而己矣。	則其小者不能奪也。	先立乎其大者，	此天之所與我者，	不思則不得也。
Nhân Nghĩa	Hữu Hữu	Mạnh Tử	Viết :	Nhân Đại	Kỳ Tiểu	Kỳ Hồ	Tắc Tắc
忠信	，	孟子曰：	，	Nhi Dĩ	Bất Năng	，	。
Tín Trung	Tước Giả	孟子曰：	，	Hý Hý	Đoạt Đã	，	。
，	，	孟子曰：	，	，	，	，	。
樂善	有人爵者，	孟子曰：	，	，	，	，	。
Lạc Lạc	Nhân Tước	孟子曰：	，	，	，	，	。
不倦	，	孟子曰：	，	，	，	，	。
Bất Bất	，	孟子曰：	，	，	，	，	。
，	，	孟子曰：	，	，	，	，	。
Quyện Quyện	，	孟子曰：	，	，	，	，	。

Chẳng dùng nó suy nghĩ thì không đạt được (đạo lý).

Tất cả các cơ quan ấy là những thứ trời ban cho ta,

Nếu ta biết tạo dựng cái phần phần đại thể (tâm hồn) trước,

Thì cái phần tiểu thể (thân thể) không thể tranh đoạt được.

Làm được điều ấy thì thành bậc đại nhân vậy.

16.Thầy Mạnh Tử nói rằng :

(Tước vị) Có **thiên tướcc**, có **nhân tướcc**.

Những đức nhân, nghĩa, trung, tín, vui trong điều thiện làm theo không mỏi mệt,

既得人爵而棄其天爵，	修其天爵以要人爵。	今之人，	修其天爵而人爵從之。	古之人，	此人爵也。	公卿大夫，	此天爵也。
Ký Đắc Nhân Tước Nhi Khí Ký Thiên	Tu Ký Thiên Tước Dĩ Yêu Tước	Kim Chi Nhân Tước Nhân Nhân Chi	Tu Ký Thiên Tước Nhi Nhân Tước	Cổ Chi Nhân Tước Nhân Nhân Chi	Thứ Nhân Tước Dã	Công Khanh Đại Phu	Thứ Thiên Tước Dã

đó gọi là thiên tước.

các bậc quan Công, Khanh, Đại Phu,

đó gọi là nhân tước.

Người đời xưa,

tu sửa thiên tước của mình mà nhân tước tự nhiên theo đến.

Người đời nay,

Tu sửa thiên tước của mình để yêu cầu được nhân tước.

Một khi đã có được nhân tước thì họ liền vứt bỏ thiên tước của mình,

人	弗	人	人	欲	孟	終	則
Nhân	Phất	Nhân	Nhân	Dục	Mạnh	Chung	Tắc
之	思	人	之	貴	子	亦	惑
Chi	Tư	Nhân	Chi	者	Tử	Diệc	Hoặc
所	耳	有	同	，	曰	必	之
Sở	Nhǐ	Hữu	Đồng	Giả	Viết	Tất	甚
貴	矣	貴	心	，	:	Vong	者
者	Hý	於	也			Nhi	也
，		己	。			Dĩ	，
		者				Hý	
		者					

人之所貴者，弗思耳矣。人有貴於己者，人之同心也。欲貴者，孟子曰：終亦必亡而已矣。則惑之甚者也，

Đó thật là việc làm mê lầm hồ đồ,
Cuối cùng thì họ cũng mất đi hết tất cả mà thôi.

17.Thầy Mạnh Tử nói rằng :

Ham muốn điều quý cho mình,
Đó là lòng mong muốn chung của mọi người,
Người người ai cũng có điều quý nơi mình (nhân nghĩa),
Tại họ không nghĩ đến thôi.
Điều mà người ta đang quý,

膏粱之味也。	所以不愿人之	言飽乎仁義也，	既醉以酒，	詩云：	趙孟能賤之。	趙孟之所貴，	非良貴也。
Cao Lương Vị Dã	Sở Bất Nhânen Chi	Ngôn Hò Nghĩa Dã	Ký Túu Ký Bão Dĩ Đức	Thi Vân Tiện Chí	Triệu Mạnh Năng	Triệu Mạnh Sở Quý	Phi Lương Dã

Đó chẳng phải là điều quý thật sự.

Cái điều mà (quan đại phu) Triệu Mạnh cho là tôn quý,

Thì sau này ông Triệu Mạnh có thể cho là thấp hèn.

Kinh Thi viết rằng :

“Rượu làm ta say, Đức làm ta no.”

Ý muốn nói no là nhờ nhân nghĩa vậy,

Đó là lý do người ta không mong muốn

ăn cao lương mỹ vị của kẻ khác.

救 一 車 薪 之 火 也 。	猶 以 一 杯 水	今 之 為 仁 者 ,	猶 水 之 勝 火 。	仁 之 勝 不 仁 也 ,	孟 子 曰 ：	所 以 不 愿 人 之 文 繡 也 。	令 聞 廣 譽 施 於 身 ,
Cứu Nhất Xe Tân Chi Hỏa Dᾶ	Do Dĩ Nhất Bôi Thủy Hỏa	Kim Chi Vi Nhân Giả Thắng Hỏa	Do Thủy Chi Thắng Hỏa	Nhân Chi Thắng Bất Nhân Dᾶ	Mạnh Tử Viết Nhân Chi Chí	Sở Dĩ Bất Nguyễn Nhân Chi Văn Tú Dᾶ	Lệnh Văn Quảng Dụ Nhân Thi U Thân

(khi có nhân nghĩa rồi) thì tiếng tăm bản thân được vang đi xa,
Nên chẳng mong muốn vẻ đẹp (tôn quý) mà người ban cho vậy.

18.Thầy Mạnh Tử nói rằng :

Điếc nhân thắng điếc bất nhân,

Như nước thắng lửa.

Ngày nay người ta làm điếc nhân,

Như là lấy một chén nước

Để dập tắt lửa của một xe củi đang cháy vậy.

苟為不熟，不如荑稗。

種之美者也。

五穀者，

孟子曰：

亦終必亡而已矣。

此又與於不仁之甚者也。

則謂之水不勝火。

不熄，

Thầy chẳng dập tắt được lửa,

Thì bảo rằng nước không thể thắng được lửa.

Nói như vậy là giúp cho điều bất nhân ngày càng nhiều thêm,

Chung cuộc thì cũng đánh mất điều nhân luôn mà thôi.

19.Thầy Mạnh Tử nói rằng :

Năm loại lúa,

Là thứ giống tốt đẹp (quan trọng),

Nhưng nếu chúng không kết hạt chín, thì chẳng bằng như cỏ đê bái.

學者亦必以規矩。	大匠誨人，必以規矩；	學者亦必志於穀。	必志於穀；	羿之教人射，	孟子曰：	夫仁亦在乎熟之而已矣。
Học Giả Diệc Tất Dĩ Qui Cù	Đại Tượng Hồi Nhân Tất Dĩ Qui Cù	Học Giả Diệc Tất Chí U Cầu	Tất Chí U Cầu	Nghệ Chi Giáo Dân Xạ	Mạnh Tử Việt	Phù Nhân Diệc Tại Hồ Thục Chí Nhi Dĩ Hý

Này điều nhân cũng ở tại sự kết hạt chín mùi mà thôi.

20.Thầy Mạnh Tử nói rằng :

Ông Hậu Nghệ dạy người học bắn cung,

ắt sẽ nói phải để hết tâm chí vào đích cung ;

người học ắt cũng phải để hết tâm chí vào đích cung.

Người thợ mộc giỏi khi dạy người, ắt sẽ nói phải dùng thước vuông, tròn ;

Người học ắt cũng phải dùng thước vuông, tròn.

Hết Chương XI



第十二章 告子下

不以禮食，則得食，

Bất

Dĩ

Lễ

Thực

Tắc

Đắc

Thực

Tử

曰以禮食，則饑而死，

Viết

Dĩ

Lễ

Thực

Tắc

Cơ

Thực

Tử

曰禮重。

Viết

Lễ

Trọng

Thực

Tắc

Trọng

Thực

Tử

色與禮孰重？

Sắc

Dữ

Lễ

Thực

Tắc

Trọng

Thực

Tử

曰禮重。

Viết

Lễ

Trọng

Thực

Tắc

Trọng

Thực

Tử

禮與食孰重？

Lễ

Dữ

Thực

Thực

Trọng

Thực

Trọng

Thực

Tử

任人有問屋廬子曰：

Nhâm

Nhân

Hữu

Văn

Óc

Lư

Tử

Viết

:

告子下

Nhị

Chương

Cáo

Tử

Hạ

CHƯƠNG XII : CÁO TỬ HẠ

1. Người nước Nhâm hỏi người học trò Ốc Lư Tử rằng :

Lễ và thức ăn thứ nào quan trọng ?

Ốc Lư Tử đáp : lễ quan trọng.

Người nước Nhâm hỏi : sắc đẹp và lễ thứ nào quan trọng ?

Ốc Lư Tử đáp : lễ quan trọng.

Người nước Nhâm hỏi : nếu giữ lễ mới được ăn thì bị đói chết,

Không giữ lễ mà ăn thì được no không chết,

於答是也何有？

Ư

Đáp

Thị

Dã

Hà

Hữu

孟子曰：

Mạnh

Tử

Viết

Dĩ

Cáo

Mạnh

Tử

明日之鄒以告孟子。

Minh

Nhật

Chi

Trâu

Năng

Đối

Đối

Thê

.

屋廬子不能對。

Ốc

Lư

Tử

Bất

Năng

Đối

Thê

.

必親迎乎？

Tất

Thân

Nghênh

Hồ

Đắc

Thê

.

不親迎則得妻，

Bất

Thân

Nghênh

Hồ

Đắc

Thê

.

親迎則不得妻，

Thân

Nghênh

Tắc

Bất

Đắc

Thê

.

必以禮乎？

Tất

Dĩ

Lễ

Hồ

Vậy ta có nên giữ lễ không ?

Nếu giữ lễ đón dâu thì không lấy được vợ,

Không giữ lễ đón dâu thì lấy được vợ,

Vậy ta có nên giữ lễ không ?

Ốc Lư Tử không thể trả lời được câu hỏi ấy.

Ngày hôm sau đi sang nước Trâu để hỏi thầy Mạnh Tử.

Thầy Mạnh Tử nói rằng :

Trả lời mấy hỏi ấy có gì khó đâu ?

不揣其本，而齊其末，
方寸之木可使高於岑樓。
金重於羽者，
豈謂一鈞金？
與一輿羽之謂哉？
取食之重者，
與禮之輕者，
而比之奚翅食重？

Nếu không đánh giá phần gốc, mà đem so bằng với phần ngọn,
Thì như khúc gỗ vuông một tấc đôn lên thì cho cao hơn cái nhà lầu ư,
Như kim loại thì nặng hơn lông chim,
Nhưng há một cây kim nhỏ
Lại bằng với một xe chở đầy lông chim sao ?
* Lấy phần quan trọng của thức ăn
với phần nhẹ của lễ
mà đem ra so sánh thì thức ăn quan trọng hơn đó ư ?

則	不	則	則	往	而	與	取
Tắc	Bất	Tắc	Đắc	Vãng	Nhi	Dữ	Thủ
將	紲	得	兄	應	比	禮	色
Tương	Chẩn	Thực	Huynh	Ứng	Tỷ	Lễ	Sắc
紲	則	食	兄	之	之	之	之
Chẩn	Tắc	,	兄	臂	奚	輕	重
之	不		之	而	翅	者	者
乎	得		奪	奪	色		
Hồ	Đắc		之	之	重		
？	食		食	？	？		
	Thực		Thực				

則將紲之乎？不紲則不得食，則得食，往應之曰：紲兄之臂而奪之食，而比之奚翅色重？與禮之輕者，取色之重者。

* Lấy phần quan trọng của sắc đẹp

Với phần nhẹ của lễ

mà đem ra so sánh thì sắc đẹp quan trọng hơn đó ư ?

Trò hãy trở về nói với người nước Nhâm rằng :

Văn tay của anh lại để lấy thức ăn,

Thì được ăn,

Không văn tay lại thì không được ăn,

Liệu huynh có chịu văn tay lại không ?

孟子曰：然。

Mạnh

Tử

Viết

：

然

Nhiên

有諸？

Hữu

Chư

Viết

：

？

人皆可以為堯舜，

Nhân

Giai

Viết

：

為堯舜

Nghiêu

Thuấn

曹交問曰：

Tào

Giao

Viết

：

問

則將搜之乎？

Tắc

Tương

Viết

：

將搜之

Hồ

Hò

不搜則不得妻，

Bất

Lâu

Viết

：

不搜

Đắc

Thê

Thê

則得妻，

Tắc

Đắc

Viết

：

得妻

Thê

Thê

Thê

踰東家牆而搜其處子，

Du

Đông

Gia

Tường

Nhi

Lâu

Kỳ

Xứ

Tử

Trèo tường phía đông bắt cóc con gái nhà người,
Thì cưới được vợ,
Không bắt cóc con gái nhà người thì không cưới được vợ,
Liệu huynh có chịu bắt cóc con gái nhà người ta không ?

2.Ông Tào Giao Tử hỏi rằng :

Người ta ai cũng có thể làm vua Nghiêu, vua Thuấn,
Có phải vậy chăng ?
Thầy Mạnh Tử đáp : đúng vậy.

有	亦	曰	如	食	今	湯	交
Hữu	Điệc	Viết	Như	Thực	Kim	Thang	Giao
人	為	奚	何	粟	交	九	聞
Nhân	Vì	Hè	Hà	Túc	Giao	Cửu	Văn
於	之	有	則	而	九	尺	文
U	Chi	Hữu	Tắc	Nhi	Cửu	Xích	王
此	而	於	可	Dǐ	Xích	；	十
,	已	是	？	Tứ	Tứ		尺
Thứ	Nhi	Thị	Khả	Thốn	Thốn	Vương	Xích
	Dĩ		Dĩ	Dĩ	Dĩ	Thập	
	Hý			Trường			
					以		
					長		
					。		

，

矣。

。

Giao tôi nghe nói vua Văn Vương cao 10 thước (khoảng 2m),

Vua Thành Thang cao 9 thước (khoảng 1m80),

Nay Giao tôi cao 9 thước 4 tấc (khoảng 1m88),

Chỉ biết ăn cơm thôi,

Như thế thì sao có thể như các vị ấy ?

Thầy Mạnh Tử đáp :

Việc đó có liên quan gì sao ?

do ông có chịu làm hay không mà thôi.

Như có một người này,

弗 爲 耳 。	夫 人 豈 以 不 勝 為 患 哉 ？	是 亦 爲 烏 獲 而 已 矣 。	然 則 舉 烏 獲 之 任 ，	則 爲 有 力 人 矣 。	今 曰 舉 百 鈞 ,	則 爲 無 力 人 矣 。	力 不 能 勝 一 匹 雛 ，
Phát Vi Nhĩ 。	Phù Phu Khởi Dĩ Bất Thắng Vi Hoạn Tai	Thị Diệc Vi Ô Hoạch Nhi Dĩ Nhiệm Hỹ	Nhiên Tắc Cử Ô Hoạch Chi Nhiệm Hỹ	Tắc Vi Hữu Lực Nhân Hý Quân Nhân Hý	Kim Viết Cử Bá Quân	Tắc Vi Vô Lực Nhân Hý	Lực Bất Năng Thắng Nhất Thất Sồ

Sức lực không thể nhấc nổi một con gà nhỏ,

Thì coi như người ấy không có sức lực.

Còn nay nói người ấy nhấc nổi vật nặng 100 quân (3000 cân),

Thì coi như người ấy có sức lực.

Như vậy thì người ấy có thể nhấc nổi vật nặng như lực sỹ Ô Hoạch,

Vậy thì cũng coi như có sức lực như lực sỹ Ô Hoạch rồi.

Này người ta chẳng lẽ lo sợ mình làm không nổi ư ?

Chẳng qua không chịu làm đó thôi.

堯 舜 之 道 ,	所 不 為 也 。	豈 人 所 不 能 哉 ?	夫 徐 行 者 ,	謂 之 不 弟 。	疾 行 先 長 者 ,	謂 之 弟 ；	徐 行 後 長 者 ,
Nghiêu Thuấn Chi Đạo	Sở Bất Vi Dã	Khởi Nhân Sở Bất	Phù Tử Hành Giả	Vị Chi Bất Đễ	Tật Hành Tiên Trưởng	Vị Chi Đẽ Già	Từ Hành Hậu Trưởng

Như một người đi nhường đường cho bậc lớn,

Đó là người biết nết đẽ (hòa kính) ;

Người đi không nhường đường cho bậc lớn,

Đó là người không biết nết đẽ (hòa kính).

Này việc đi nhường đường,

chẳng lẽ người ta không làm được sao ?

Chẳng qua không chịu làm đó thôi.

Đạo của vua Nghiêu, vua Thuấn,

曰	是	誦	子	是	誦	子	孝
交得見於	桀而已矣。	桀之言，行桀之行	服桀之服，	堯而已矣。	堯之言，行堯之行	服堯之服，	弟而已矣。
鄒君，							
，	。			。		，	。
Trâu	Nhi	Ngôn	Chi	Dĩ	Hành	Chi	Đě
Quân	Dĩ	Kiệt	Chi	Hý	Nghiêu	Phục	Hý
	Hý		，				

Chỉ là Hiếu Đế mà thôi.

Như ông mặc y phục của vua Nghiêu,

Nói năng như vua Nghiêu, làm việc như vua Nghiêu,

Thế ông chính là vua Nghiêu rồi.

Như ông mặc y phục của vua Kiệt,

Nói năng như vua Kiệt, làm việc như vua Kiệt,

Thế ông chính là vua Kiệt rồi.

Tào Giao Tử nói : Giao tôi sẽ đến gặp vua nước Trâu,

公 孫 丑 問 曰 ：	有 餘 師 。	子 歸 而 求 之 ,	人 病 不 求 耳 。	豈 難 知 哉 ?	曰 夫 道 若 大 路 然 ,	愿 留 而 受 業 於 門 。	可 以 假 館 ,
Công Tôn Sửu Vấn Viết :	Hữu Dư Sư .	Tử Qui Nhi Câu Chi	Nhân Bệnh Bất Cầu Nhĩ	Khởi Nan Tri Tai	Viết Phù Đạo Nhược Đại Lộ	Nguyện Lưu Nhi Thọ Nghiệp Nhiên	Khả Dĩ Giả Quán

Xin một nơi để tá túc,

Nguyễn ở lại làm môn sinh thụ nghiệp từ thầy.

Thầy Mạnh Tử đáp : này đạo như một con đường rộng lớn,

Chẳng lẽ khó hiểu sao ?

Chỉ do người ta không tìm câu đó thôi.

Ông hãy trở về nước mình mà tự tìm cầu học đạo,

Có nhiều thầy dạy lăm.

3.Học trò Công Tôn Sửu hỏi rằng :

有
人
於
此
,

Hữu

Nhân

Ư

Thứ

高
叟
之
為
詩
也
！

Cao

Tấu

Chi

Vi

Dã

曰
固
哉
,

Viết

Cố

Tai

Thi

曰
怨
。

Viết

Oán

何
以
言
之
？

Hà

Dĩ

Ngôn

Chi

孟
子
曰
：

Mạnh

Tử

Viết

小
弁
,

小人之詩也。

Tiểu

Bàn

Tiểu

Nhân

Chi

Thi

Dã

高
子
曰
：

Cao

Tử

Viết

Ông Cao Tử nói rằng :

Bài Tiếu Bàn (trong Kinh Thi), là thơ của kẻ tiểu nhân làm ra.

Thầy Mạnh Tử đáp :

Sao lại nói như vậy ?

Công Tôn Sửu nói : thưa vì có ý oán trách.

Thầy Mạnh Tử đáp : cố chấp quá thay,

Khi ông già họ Cao bình luận về bài thơ này !

Ví như có một người ở đây,

親 親 仁 也	小 弁 之 怨 ， 親 親 也	無 他 戚 之 也 。	則 己 垂 涕 泣 而 道 之 ，	其 兄 關 弓 而 射 之 ，	無 他 疏 之 也 。	則 己 談 笑 而 道 之 ；	越 人 關 弓 而 射 之 ，
Thân Thân Nhân Dã •	Tiểu Bàn Chi Oán ,	Vô Tha Thích Chi Thân Thân Dã	Tắc Kỷ Thùy Thế Khấp Nhi Đạo Chi	Kỳ Huynh Loan Cung Nhi Xạ Chi Chi	Vô Tha Sơ Chi Dã	Tắc Đàm Tiểu Nhi Đạo Chi	Việt Nhân Loan Cung Xạ Chi

Thấy người nước Việt thì định giương cung bắn người,
Thì ta phải tới nói lời vui vẻ để mà khuyên can họ ;
Đó là cách khuyên can của ta khi gặp một người xa lạ.
Nhưng nếu thấy anh mình định giương cung bắn người,
Thì ta phải khóc lóc rủ rượi mà tới khuyên can,
Đó là cách khuyên can của ta đối người thân thích.
Ý oán trách trong bài Tiểu Bàn, là tình yêu thương cha mẹ.
Yêu thương cha mẹ là lòng nhân vây.

是愈疏也。	親之過大而不怨，	小弁，親之過大者也。	親之過小者也；	曰凱風，	曰凱風何以不怨？	高叟之為詩也！	固矣夫，
Thị Dũ Sơ Dã .	Thân Chi Quá Nhì Bất Oán ,	Tiểu Bàn Thân Chi Quá Chi Đại	Thân Chi Tiểu Giả Dã	Viết Khải Phong	Viết Khải Phong	Cao Tầu Chi Vi Dã	Cố Hý Phù !

cố chấp quá thay,

Khi ông già họ Cao bình luận về bài thơ này !

Công Tôn Sửu hỏi : thưa vì sao bài Khải Phong không có ý oán trách ?

Thầy Mạnh Tử đáp : bài Khải Phong (Kinh Thi),

Lỗi của cha mẹ nhỏ ;

Còn bài Tiểu Bàn, thì lỗi của cha mẹ lớn.

Cha mẹ phạm lỗi lớn mà không oán trách,

Đó coi như mình xa cách (bỏ rơi) cha mẹ vậy.

宋經將之楚，	五十而慕。	舜其至孝矣，	孔子曰：	不可磯，亦不孝也；	愈疏，孝也。	是不可磯也。	親之過小而怨，
Tống Khanh	Ngũ Thập	Thuấn Kỳ	Khổng Tử	Cơ Diệc	Sơ Hiếu	Bất Ky	Thân Chi
Tương Chi	Nhi Mộ	Chí Hiếu	Viết	Bất Hiếu	Bất Dã	Dã Dã	Quá Tiêu
Sở		Hý	:				Oán

Cha mẹ phạm lỗi nhỏ mà oán trách,
Đó coi như mình không thể dằn lòng với cha mẹ.

Xa cách (bỏ rơi) cha mẹ, là bất hiếu ;
không thể dằn lòng với cha mẹ, cũng là bất hiếu.

Đức Khổng Tử từng nói rằng :

Vua Thuấn thật là người con chí hiếu,
50 tuổi mà vẫn còn thương mến cha mẹ.

4.Ông Tống Hình trên đường đến nước Sở,

說	我	楚	說	我	曰	曰	孟
Thuyết	Ngã	Sở	Thuyết	Ngã	Viết	Viết	Trí
而	將	王	而	將	吾	先	子
Nhi	Tương	Vương	Nhi	Tương	Ngôn	Tiên	Mạnh
罷	見	不	罷	見	聞	生	遇
Bãi	Kiến	Bất	Bãi	Kiến	Văn	將	於
之	秦	悅	之	楚	Tần	何	石
Chi	Tân	Duyệt	；	王	Vương	Tương	丘
。	Vương	,		,	Sở	Hà	,

說而罷之。
我將見秦王，
楚王不悅，
說而罷之；
我將見楚王，
吾聞秦楚構兵，
先生將何之？
孟子遇於石丘，

Thầy Mạnh Tử gặp ông ta ở đất Thạch Khâu,

liền hỏi : Tiên sinh sắp đi đâu vậy ?

Tống Hình đáp : tôi nghe hai nước Tần, Sở sắp dấy binh đánh nhau,

Tôi định đi đến nước Sở,

Khuyên vua bãi binh.

Nếu vua Sở không đồng ý,

Tôi sẽ đi tiếp đến gặp vua nước Tần,

Khuyên vua bãi binh.

先生以利說秦楚之王，	先生之號則不可。	曰先生之志則大矣，	曰我將言其不利也。	說之將何如？	愿聞其指。	曰軻也請無問其詳，	二王我將有所遇焉。
Tiên Sinh Dĩ Lợi Thuyết Tần Sở Chi Vương	Tiên Sinh Chi Hiệu Tắc Bất Khả	Viết Sinh Chi Tác Tắc Đại Hý	Viết Ngã Tương Ngôn Ký Lợi Dã	Thuyết Chí Tương Như Hà Nhị Kỳ	Nguyện Văn Chỉ Còn Kỳ Tường Tường	Viết Kha Dã Vô Thịnh Văn Kỳ Tường	Nhị Vương Ngã Tương Hữu Sở Ngô Yên

Nhất định trong 2 vị vua ấy sẽ có một vị nghe theo lời khuyên tôi.

Thầy Mạnh Tử nói : Kha này xin không hỏi tường tận sự việc,

Chỉ mong được nghe những ý chính thôi.

Xin hỏi tiên sinh sẽ thuyết phục họ như thế nào ?

Tổng Hình đáp : tôi sẽ nói về những điều bất lợi (*khi dãy binh đánh nhau*).

Thầy Mạnh Tử nói : chí hướng của tiên sinh lớn thật,

Nhưng cách làm của tiên sinh thì không thể được.

Tiên sinh lấy lợi để thuyết phục vua Tần, vua Sở,

懷利以事其父，	為人子者，	懷利以事其君，	為人臣者，	而悅於利也。	是三軍之士樂罷；	以罷三軍之師；	秦楚之王悅於利，
Hoài Lợi	Vì Nhân	Hoài Lợi	Vì Nhân	Nhi Duyệt	Thị Tam	Dĩ Bãi	Tần Sở
Dĩ Lợi	Tử Nhân	Dĩ Lợi	Thần Nhân	Ư Lợi	Quân Chi	Tam Quân	Chi Vương
Sự	Giả	Sự	Giả	Dã	Sĩ Lạc	Chi	Duyệt Lợi
Ký		Ký			Bãi		

Vua Tần, vua Sở có thể đồng ý vì lợi ích của họ,
Liền dừng (triệu tập) các sư đoàn trong ba quân (*không đánh nhau nữa*).
Thế là các tướng sĩ trong ba quân vui vẻ vì được bãi binh
Mà lại vui mừng vì được lợi.

Người làm bề bôι,
Chỉ vì lợi mà phụng sự vua,

Người làm con,
Chỉ vì lợi mà phụng sự cha,

未	然	懷	兄	父	是	懷	為
Vị	Nhiên	Hoài	Huynh	Phụ	Thị	Hoài	Vi
之	而	利	弟	子	君	利	人
有	不	以	終	,	臣	以	弟
也	亡	相	去	,	,	事	者
.	者	接	仁			其	,
Dã	Bất	Tương	Khứ			Ký	
		Tiếp	Nhân				
			Nghĩa				
			,				

懷利以相接；父子，是君臣，懷利以事其兄，為人弟者，

Người làm em,
Chỉ vì lợi mà phụng sự anh,
Thể là mối quan hệ vua và bồ tôt,
Cha và con,
Anh và em, điều rời bỏ nhân nghĩa,
Chỉ vì lợi mà giao tiếp với nhau ;
Làm vậy mà không diệt vong,
Là chưa từng có vậy.

懷仁義以事其君，	為人臣者，	而悅於仁義也。	是三軍之士樂罷；	以罷三軍之師；	秦楚之王悅於仁義，	說秦楚之王，	先生以仁義，
Hoài Nhân Nghĩa Dĩ Sự Kỳ Quân ,	Vi Nhân Thần Giả Nhân Nghĩa Dã ,	Nhi Duyệt Ư Nhân Nghĩa Lạc Bãi ,	Thị Tam Quân Chi Sĩ Lạc Bãi ,	Dĩ Bãi Tam Quân Chi Sư Ư Nhân Nghĩa ,	Tần Sở Chi Vương Duyệt Ư Nhân Nghĩa ,	Thuyết Tần Sở Vương Duyệt Ư Nhân Nghĩa ,	Tiên Sinh Dĩ Nhân Nghĩa ,

Nếu tiên sinh lấy nhân nghĩa

Đi thuyết phục vua Tần, vua Sở,

Vua Tần, vua Sở có thể đồng ý vì nhân nghĩa,

Liền dừng (triệu tập) các sư đoàn trong ba quân (*không đánh nhau nữa*).

Thế là các tướng sĩ trong ba quân vui vẻ vì được bãi binh

Mà lại vui mừng trong nhân nghĩa.

Người làm bề bôi,

Vì nhân nghĩa mà phụng sự vua,

然	懷	兄	是	懷	為	懷	為
Nhiên	Hoài	Huynh	Thị	Hoài	Vi	Hoài	Vi
而	仁	弟	君	仁	人	仁	人
Nhi	Nhân	Đệ	Quân	Nhân	Điều	Nhân	Nhân
不	義	去	臣	義	弟	義	子
Bất	Nghĩa	Khứ	Thần	Nghĩa	者	Nghĩa	Tử
王	以	利	，	以	，	以	者
Vương	Tương	Lợi		Sự		Sự	
者	接	，		其		其	
，	也			兄		父	
	；			Huynh		Phụ	

然而不如王者，懷仁義以相接也；懷仁義以事其兄，為人弟者，是君臣父子，為人弟者，為人子者，

Người làm con,
Vì nhân nghĩa mà phụng sự cha,
Người làm em,
Vì nhân nghĩa mà phụng sự anh,
Thế là mối quan hệ vua và bồ tát, cha và con,
Anh và em, điều rời bỏ việc lợi,
Vì nhân nghĩa mà giao tiếp với nhau ;
Làm vậy mà không thịnh vượng,

以幣交，受之而不報。
 儲子為相，處於平陸，
 季任為任處守，
 孟子居鄒，何必曰利？
 未之有也。

Dĩ Tệ Giao, Thọ Chi Nhị Bất Báo.
 Trữ Tử Vi Tường, Xứ Bình Lục,
 Quý Nhâm Vi Cư Trâu, Hà Tất Viết Lợi?
 Vị Chí Hữu Dã.

Là chưa từng có vậy.

Vậy sao tiên sinh phải nói đến việc lợi ?

5.Thầy Mạnh Tử ở nước Trâu,

Ông Quý Nhâm khi thay vua nước Nhâm xử lý việc nước,

Có đem lụa đến tặng, thầy Mạnh Tử nhận mà không đáp tạ.

Còn khi ở đất Bình Lục,

Ông Trù Tử đang làm quan tể tướng (nước Tề),

Có đem lụa đến tặng, thầy Mạnh Tử cũng nhận mà không đáp tạ.

夫子之任見季子，

子
之
任
見

Nhâm

Kiến

Tử

Chi

Phu

問曰：

Vấn

Viết

Đắc

Liên

連得間矣。

Gián

Hý

Hý

Đắc

屋廬子喜曰：

Viết

Tử

Trù

Hý

Lư

Ốc

不見儲子。

Tử

Kiến

Trù

Tử

Bất

Do

由平陸之齊，

Tề

Binh

Lục

Chi

Do

見季子，

Tử

Kiến

Quý

Tha

他日由鄒之任，

Nhật

Trâu

Do

Chi

Nhâm

Trâu

Ngày khác thầy Mạnh Tử đi từ nước Trâu đến nước Nhâm,

Thì đến gặp ông Quý Tử,

Nhưng khi đi từ đất Bình Lục đến nước Tề,

Thì thầy Mạnh Tử không đến gặp ông Trù Tử.

Người học trò Ốc Lư Tử thấy vui nói rằng :

“phen này ta có dịp hỏi thầy rồi ”.

Bèn hỏi thầy Mạnh Tử rằng :

Thưa thầy đến nước Nhâm thì vào gặp ông Quý Tử,

為 其 不 成 享 也 。	惟 不 役 志 于 享 。	曰 不 享 。	享 多 儀 ,儀 不 及 物 ,	書 曰 ：	曰 非 也 。	為 其 為 相 與 ?	之 齊 不 見 儲 子 ,
Vi Ký Bất Thành Hưởng Dā	Duy Bất Dịch Chí Vu Hưởng	Viết Bất Hưởng Viết Hưởng Vu	Hưởng Đa Nghi Nghi Bất Cập Vật	Thư Viết Viết :	Viết Phi Dā Tướng Dư	Vi Kỳ Vi Tường Kiến Trù	Chi Tề Bất Kiến Trù Tử

Còn đến nước Tề thì không đến gặp ông Trù Tử,

Do ông ta làm quan tể tướng (thấp hơn ông Quý Tử) sao ?

Thầy Mạnh Tử đáp : không phải vậy.

Kinh Thư viết rằng :

Dâng cúng thần linh phải đủ lễ tiết, nếu vật phẩm nhiều mà lễ tiết thiếu,

Thì coi như chẳng dâng cúng.

Đó chỉ vì không để hết tâm chí vào việc dâng cúng thần linh vậy.

Ta không đến thăm ông Trù Tử vì ông ta chẳng chân thành khi tặng lụa.

後名實者，自為也。	先名實者，為人也；	淳于髡曰：	儲子得之平陸。	季子不得之鄒，	屋盧子曰：	或問之，	屋盧子悅。
Hậu Danh Thật Giả Tự Vị Dã	Tiên Danh Thật Giả Vi Nhân Dã	Thuần Vu Khôn Viết :	Trữ Tử Đắc Chi Bình Lục .	Quý Tử Bất Chi Đắc Trâu ,	Ốc Lư Tử Viết :	Hoặc Vấn Chi	Ốc Lư Tử Duyệt .

Ốc Lư Tử (nghe vậy) rất vừa lòng.

Sau này có người hỏi về việc ấy,

Ốc Lư Tử đáp :

Ông Quý Tử (lúc đó đang thay vua trị nước nên) không đến nước Trâu
gặp thầy ta tặng lụa),

Còn ông Trù Tử (lúc làm quan tể tướng) có thể đến đất Bình Lục (gặp
thầy ta tặng lụa mà ông ta không chịu đến).

6. Ông Thuần Vu Khôn nói rằng :

Để danh dự và sự nghiệp ra trước, là người làm việc giúp đỡ.

Để danh dự và sự nghiệp ra sau, là kẻ chỉ làm việc tự lợi cho mình.

五就湯，

Ngũ

Tựu

Thang

,

伯夷也。

Bá

Di

。

不以賢事不肖者，

Bất

Hien

Sự

Bất

Tiểu

Giả

，

居下位，

Cư

Hạ

Vị

Vị

Viết

:

孟子曰：

Mạnh

Tử

Viết

:

:

仁者固如此乎？

Nhân

Giả

Cố

Như

Thứ

Hồ

Nhi

Khứ

Chi

名實未加於上下而去之

Danh

Thật

Vị

U

Thượng

Hạ

Nhi

Khứ

Chi

夫子在三卿之中，

Phu

Tử

Tại

Tam

Khanh

Trung

Chi

Thầy ở nước Tề làm quan trong hàng tam khanh (quan lớn),
danh dự sự nghiệp chưa giúp ích gì cho vua, cho dân, thế mà bỏ đi,
người có lòng nhân lẽ nào chố chấp làm như thế ?

Thầy Mạnh Tử đáp :

* Ở địa vị thấp,

Chẳng đem tài đức của mình đi phụng sự vị vua vô đạo,
Đó là ông Bá Di.

* Năm lần đến với vua Thành Thang (thiện)

一者何也？	其趨一也。	三子者不同道，	柳下惠也。	不辭小官者，	不惡污君，	伊尹也。	五就桀者，
Nhất Giả Hà Dã	Kỳ Xu Nhất Dã	Tam Tử Giả Bất Đồng Đạo	Liễu Hạ Huệ Dã	Bất Tử Tiểu Quan Giả	Bất Ố Ô Quân	Y Doãn Dã	Ngũ Tựu Kiệt Giả

Năm lần đến với vua Kiệt (ác),

Đó là ông Y Doãn.

* Không ghét (khi phụng sự) vị vua vô đạo,

Không từ chối khi làm chức quan nhỏ,

Đó là ông Liễu Hạ Huệ.

Ba ông ấy tuy không chung một đường lối,

Nhưng đều hướng về cùng một mục đích.

Vậy mục đích ấy là gì ?

Đó là lòng nhân.

Người quân tử mục đích cũng chỉ vì lòng nhân mà thôi,

Đâu cần thiết phải làm giống như nhau ?

Thuần Vu Khôn nói : vào thời vua Lỗ Mục Công,

Có ông Công Nghi Tử (làm tể tướng) cầm quyền chánh sự,

Ông Tử Liễu, ông Tử Tư là bè tôi trợ giúp, (3 ông ấy rất có tài đức)

Thế mà đất đai của nước Lỗ bị tước đoạt rất nhiều.

Như thế thì những người tài đức

而	王	曰	削	不	秦	曰	無
Nhi	Vương	Viết	Tước	Bất	Tân	Viết	Vô
河	豹	昔	何	用	繆	虞	益
Hà	Báo	Tích	可	賢	Mục	Ngu	於
西	處	者	得	則	Công	Bất	國
Tây	Xử	Giả	與	亡	Dụng	Dụng	也
善	於	,	?	,	Chi	Bách	。
謳	淇				Nhi	Lý	
Âu	Kỳ				Bá	Hè	
.	,				.		

而河西善謳。王豹處於淇，曰昔者，削何可得與？不用賢則亡，秦繆公用之而霸。曰虞不用百里奚而亡，無益於國也。

Không giúp ích gì cho quốc gia rồi.

Thầy Mạnh Tử đáp : vua nước Ngu không dùng ông Bách Lý Hề nên diệt vong,

Vua Tần Mục Công dùng ông ta mà nêu nghiệp bá.

Vua mà không dùng bậc hiền đức thì đất nước bị diệt vong,

Huống chi bị tước đoạt bớt đất đai thôi sao ?

Thuần Vu Khôn nói : xưa kia,

Ông Vương Báo ở gần sông Kỳ (có tài dạy người ca hát),

Nhờ vậy mà dân chúng ở bờ tây sông Hà đều giỏi hát .

是故無賢者也；	髮未嘗睹之也。	為其事而無其功者，	有諸內，必形諸外。	善哭其夫，而變國俗。	華周，杞梁之妻，	而齊右善歌。	綿駒處於高唐，
Thị Cố Vô Hiền Giả Dã ;	Khôn Vị Thường Đổ Chi Dã .	Vi Sự Nhi Kỳ Kỳ Vô Kỳ Công Giả .	Hữu Chư Tất Hình Chư Ngoại .	Thiện Khóc Phu Kỷ Phu Biển Quốc Tục .	Hoa Châu Kỷ Lương Chi Thê .	Nhi Tè Hữu Thiện Ca .	Miên Câu Xử Ư Cao Đường .

Ông Miên Câu ở đất Cao Đường (hát rất hay),
Nhờ vậy mà dân chúng phía hữu nước Tề hát hay.
Vợ của (hai vị quan là) ông Hoa Châu, ông Kỷ Lương,
Khéo khóc chồng chết trận, mà thay đổi cả phong tục trong nước.
Nên cái gì có ở bên trong, át hiện ra ngoài hình tướng.
Người làm nên sự nghiệp mà không tốn công sức,
Khôn tôi chưa từng thấy.
Vậy nên thời nay chẳng có bậc tài đức nào xuất hiện ;

有則髡必識之。

曰孔子為魯司寇，

不用，從而祭，

燔肉不至，

不稅冕而行。

不知者以為無禮也；

其知者以為禮也。

乃孔子則欲以微罪行，

Nếu có thì Khôn tôi ắt sẽ biết.

Thầy Mạnh Tử đáp : đức Khổng Tử khi còn làm quan tư khấu ở nước Lỗ,

Vua chẳng nghe theo, ngài đợi đến khi vua Lỗ làm lễ tế,

(sau buổi tế vua mê vui chơi) không chia thịt tế cho các quan,

(Thầy vậy) Ngài không đợi cởi mũ mà liền bỏ ra đi.

Kẻ không biết cho rằng ngài bỏ đi chỉ vì miếng thịt ;

Người hiểu biết cho rằng ngài bỏ đi vì vua vô lễ.

Thì ra đức Khổng Tử mong vua Lỗ mắc lỗi nhỏ để ngài dễ ra đi,

五霸之罪人也。

Ngũ

Bá

Chi

Tội

Nhân

Dã

今之諸侯，

Kim

Chí

Chư

Hầu

Nhân

Dã

三王之罪人也。

Tam

Vương

Chi

Tội

Nhân

Dã

五霸者，

Ngũ

Bá

Giả

Dã

孟子曰：

Mạnh

Tử

Viết

Dã

眾人固不識也。

Chúng

Nhân

Cố

Bất

Thức

Dã

君子之所為，

Quân

Tử

Chi

Sở

Vi

Dã

不欲為苟去。

Bất

Dục

Vi

Cầu

Khứ

Dã

Chứ ngài không muốn ra đi một cách tùy tiện.

Người quân-tử khi làm gì,

Thì cố nhiên người đời không thể nào biết được vậy.

7.Thầy Mạnh Tử nói rằng :

Năm vị Bá chủ (thời xuân thu),

(1.Tề Hoàn Công, 2.Tấn Văn Công, 3.Tấn Mục Công, 4.Sở Trang Công, 5.Tống Tương Công)

Là tội nhân của ba đời Vương,

(1.Vua Vũ nhà Hạ, 2.vua Thang nhà Thương, 3.vua Văn Vương nhà Chu)

Các vua chư-hầu hiện nay,

Là tội nhân của năm vị Bá chủ.

今	之	大	夫
Kim	Chi	Đại	Phu
今	之	大	夫
Kim	Chi	Đại	Phu
之	諸侯	之	罪人也。
Chu	Hầu	Chi	Nhân
諸侯	巡狩；	諸侯	Dã
Triều	述職。	曰	。
Thiên	Thú	巡狩；	
天子	Viết	述職。	
Tử	Tuấn	職	Chức
諸侯	Thiên	述	
Hầu	Thiên	職	
朝	U	述	
於		職	
天			
子			
天子			
適			
諸侯			
朝			
於			
天			
子			
春			
省			
耕			
而			
助			
不			
給			
。			
而			
補			
不			
足			
,			
土			
地			
辟			
,			
養			
老			
,			
治			
，			
其			
疆			
,			
入			
秋			
省			
斂			
而			
助			
不			
給			
。			

Các quan đại-phu thời nay,

Là tội nhân của các vua chư-hầu hiện nay.

Thiên-tử đến thăm vua chư-hầu gọi là Tuần Thú ;

Các vua chư-hầu vào triều bái thiên-tử gọi là Thuật Chức.

Mùa xuân họ đi coi việc cày cấy để bù thêm cho những ai không đủ,

Mùa thu đi xem việc thu hoạch để trợ giúp cho những ai không đủ dùng.

Khi thiên-tử vào lãnh thổ nước chư-hầu nào, mà đất được mở mang,

Ruộng vườn được trồng trọt, người già được nuôi dưỡng,

尊賢，俊傑在位。
 則有慶，慶以地。
 入其疆，土地荒蕪，
 遺老，失賢，
 搭克在位，則有讓。
 一不朝，則貶其爵；
 再不朝，則削其地；
 三不朝，則六師移之。

 Tam Bất Triều Tắc Lục Sư Di
 Tái Bất Triều Tắc Tước Kỳ
 Nhất Bất Triều Tắc Biếm Tước
 Bồi Khắc Tại Vị
 Di Lão Thất Hiền
 Nhập Kỳ Thổ Địa Hoang Vu
 Tắc Hưu Khanh Dĩ
 Tôn Hiền Tuấn Kiệt
 尊賢，俊傑在位。
 則有慶，慶以地。
 入其疆，土地荒蕪，
 遺老，失賢，
 搭克在位，則有讓。
 一不朝，則貶其爵；
 再不朝，則削其地；
 三不朝，則六師移之。

Bậc hiền đức được tôn trọng, người tài giỏi có chức vị,
Thì thiên-tử ban thưởng, ban thưởng là cho thêm đất.
Khi thiên-tử vào lãnh thổ nước chư-hầu nào, mà đất đai bị bỏ hoang,
Người già bị bỏ rơi, bậc hiền đức chẳng được tôn trọng,
Bọn bóc lột dân ở địa vị cao, thì thiên-tử quở trách.
Nếu lần thứ nhất vua chư-hầu không vào triều bái, thì bị giáng chức,
Lần thứ hai không vào triều bái, thì bị tước bớt đất đai.
Lần thứ ba không vào triều bái, thì thiên-tử dẫn 6 sư đoàn đi đánh dẹp.

葵 丘	五 霸	三 王	故 曰	摟 諸 侯	五 霸 者	諸 侯	是 故
Quí	Ngũ	Tam	Cố	Lâu	Ngũ	Chư	Thị
Khâu	Bá	Vương	Viết	Chư	Bá	Hầu	Cố
之 會	，	之 罪	五 霸	以 伐	者 ，	侯 伐	天 子
Chi		Chi	Bá	Hầu	Giả	Hầu	Tử
Hội	Hoàn	Tội	Dĩ	Phạt	Nhi	Bất	Thiên
諸 侯	公	人	霸 者	諸 侯	Phat	Thão	討
Chư	Công	Nhân	Giả	者			而
Hầu	Vi	Dã		也			不
,	Thạnh	.		也			伐
				，			，

葵丘之會諸侯，五霸，桓公為盛。三王之罪人也。故曰五霸者，摟諸侯以伐諸侯者也。五霸者，諸侯伐而不討。是故天子討而不伐，

Vậy nên thiên-tử đánh dẹp vua chư-hầu mà không chiếm đất,

Các vua chư-hầu (ngày nay) chiếm đất mà không đánh dẹp.

Năm vị Bá chủ (thời xuân thu),

Thì dùng quyền lực lôi kéo chư-hầu để chiếm đất của chư-hầu,

Nên nói rằng : Năm vị Bá chủ (thời xuân thu),

Là tội nhân của ba đời Vương.

Trong năm vị Bá chủ, thì vua Tề Hoàn Công là cường thịnh nhất.

Ngài hội hợp các nước chư-hầu ở đất Quì Khâu,

以彰有德。

Dĩ

Chương

Hữu

Đức

以彰有德。

尊賢，育才，

Tôn

Hiền

Dục

Tài

尊賢，育才，

再命曰：

Tái

Mệnh

Viết

再命曰：

無以妾為妻。

Vô

Dĩ

Thiép

Vi

Thê

無以妾為妻。

無易樹子，

Vô

Dịch

Thụ

Tử

無易樹子，

誅不孝，

Tru

Bất

Hiếu

Tử

誅不孝，

初命曰：

Sơ

Mệnh

Viết

初命曰：

束牲載書而不歃血。

Thúc

Sinh

Thái

Thư

Nhì

Bắt

Sáp

Huyết

束牲載書而不歃血。

Trói giết con vật để làm điều ước liên minh (họ bôi máu qua môi) mà không uống máu con vật tế.

(Điều ước liên minh ấy viết là trung thành với thiên tử nhà Chu nội dung như sau)

* Mệnh lệnh thứ 1 viết rằng :

- + Giết kẻ bất hiếu,
- + Không thay đổi thế-tử,
- + Không lấy hầu thiếp lên làm vợ chính.

* Mệnh lệnh thứ 2 viết rằng :

- + Tôn trọng bậc hiền đức, + nuôi dưỡng người tài,
- + nêu gương người có đức hạnh.

無專殺大夫。	取士必得，	官事無攝，	士無世官，	四命曰：	無忘賓旅。	敬老，慈幼，	三命曰：
Vô Chuyên Sát Đại Phu .	Thủ Sĩ Tất Đắc .	Quan Sự Vô Nhiếp ,	Sĩ Vô Thế Quan ,	Tứ Mệnh Viết :	Vô Vong Lân Lữ .	Kính Lão ,	Tam Mệnh Viết :

* Mệnh lệnh thứ 3 viết rằng :

- + Kín trọng người già, + thương yêu trẻ nhỏ,
- + không quên tiếp các đãi lữ khách đến thăm.

* Mệnh lệnh thứ 4 viết rằng :

- + Con cháu của công thần không được làm quan nếu không có tài đức,
- + Một vị quan không được kiêm nhiệm nhiều chức vụ,
- + Vua không được tự tiện giết quan đại-phu.

五命曰：

無曲防，無遏糴，

無有封而不行告。

曰凡我同盟之人，

既盟之後，言歸于好。

今之諸侯，

皆犯此五禁。

故曰今之諸侯，

* Mệnh lệnh thứ 5 viết rằng :

+ Không đắp đê cong lấn đất, + không ngăn cấm việc mua bán thóc lúa,

+ không tự tiện phong thưởng cho ai mà không báo lên thiên-tử.

Ngoài ra còn: chúng ta khi người nào tham gia điều ước đồng minh,

Và đã ký vào điều ước đồng minh, thì lời nói phải hướng về sự hòa hảo.

Ngày nay các vua chư-hầu,

Đều vi phạm năm điều cấm ở trên.

Cho nên nói rằng các vua-chư hầu hiện nay,

孟子曰：	魯欲使慎子為將軍。	今之諸侯之罪人也。	故曰今之大夫，	今之大夫皆逢君之惡，	逢君之惡，其罪大。	長君之惡，其罪小；	五霸之罪人也。
Mạnh Tử Viết :	Lỗ Dục Sử Thận Tử Vi	Kim Chi Chu Hầu Chi Tội	Cố Kim Chi Kim Đại Phu	Kim Chi ĐẠI Phu Giai Phùng	Phùng Chi Ác Kỳ	Trưởng Quân Chi Ác	Ngũ Bá Chi Nhân
Tử	Dục	Chi	Viết	Chi	Chi	Quân	Tội
孟	魯	今	故	今	逢	長	五
子	欲	之	曰	之	君	君	霸
曰	使	諸	曰	大	之	之	之
：	慎	侯	曰	夫	惡	惡	罪
	子	之	今	皆	，	，	人
	為	罪	之	逢	其	其	也
	將	人	大	君	罪	罪	
	軍	也	夫	之	大	小	
			,		.	；	

Là tội nhân của năm vị Bá chủ (thời xuân thu).

Bề tôi hùa theo việc xấu của vua, là tội nhỏ ;

Bề tôi chỉ vua làm điều xấu, là tội lớn.

Các quan đại-phu thời nay đều chỉ vua làm điều xấu,

Cho nên nói rằng các quan đại-phu thời nay,

Là tội nhân của các vua chư-hầu hiện nay vậy.

8.Vua Lỗ muốn sai ông Thận Tử làm tướng quân (đánh nước Tề lấy lại đất).

Thầy Mạnh Tử nói :

曰	曰	慎	然	一	不	謂	不
吾	此	子	且	戰	容	之	教
明	則	勃	不	勝	於	殃	民
告	滑	然	可	齊	堯	民	而
子	厘	不	。	,	舜	,	用
,	所	悅		遂	之	殃	之
	不			有	世	民	,
	識			南		者	
	也			陽			

Không dạy dân kỹ thuật đánh trận mà đem ra dùng,
Thì gọi là giết dân, kẻ giết dân chúng,
ở vào thời vua Nghiêu, vua Thuấn thì không có đất dung thân.
Như Thận Tử một trận đánh mà thắng nước Tề, lấy lại đất Nam Dương,
Theo tôi thì chẳng nên đánh.
Thận Tử nghe được đột nhiên không vừa lòng,
Đáp rằng : Thầy nói điều đó Hoạt Ly tôi không hiểu.
Thầy Mạnh Tử nói : để tôi trình bài cho ông được rõ,

為 方 百 里 也 ；	周 公 之 封 於 魯 ，	不 足 以 守 宗 廟 之 典 籍 。	不 百 里 ,	諸 侯 之 地 方 百 里 ；	不 足 以 待 諸 侯 。	不 千 里 ,	天 子 之 地 方 千 里 ；
Vi Phương Bách Lý Dã ;	Chu Công Chi Phong U Lỗ	Bất Túc Dĩ Thù Tòng Miếu Chi Điển Tích	Bất Bách Lý	Chư Hầu Chi Địa Phương Bách Lý	Bất Túc Dĩ Đãi Chư Hầu	Bất Thiên Lý	Thiên Tử Địa Phương Thiên Lý

* Đất đai của thiên-tử theo phép thì có diện tích 1000 dặm vuông ;

Nếu diện tích đất không đủ,

Thì không đủ (tài vật) tiếp đai (ban thưởng cho) các chư-hầu.

* Đất đai của vua chư-châu theo phép có diện tích 100 dặm vuông ;

Nếu diện tích đất không đủ,

Thì không đủ (tài vật) lấy đi cúng tế tổ tiên nơi tông miếu.

* Chu Công được phong đất ở nước Lỗ,

theo phép có diện tích 100 dặm vuông ;

子	今	而	地	亦	太	而	地
Tử	Kim	Nhi	Địa	Diệc	Thái	Nhi	Địa
以	魯	儉	非	為	Công	儉	非
Dĩ	Lỗ	Kiệm	不	方	Chi	Kiệm	Phi
為	方	於	足	百	Phong	於	不
Vì	Phương	U	Bất	Bách	U'	Bách	Bất
有	百	於	也	里	齊	百	足
Hữu	Bách	Bách	Dã	Lý	Tề	Bách	Túc
王	里	百	也	里	也	里	，
Vương	Lý	Lý	,	Dã	Dã	Lý	
者	者	。	；	Lý	Tề	。	
Giả	Giả			Dã	Dã		
作	五						
Tác	Ngũ						
,	,						

đất đai nước Lỗ chẳng phải không đủ (hay nhiều hơn 100 dặm vuông),

Nhưng theo phép thì thâu gọn lại 100 dặm vuông.

* Thái Công (Khương Tử Nha) được phong đất ở nước Tề,

theo phép có diện tích 100 dặm vuông ;

đất đai nước Tề chẳng phải không đủ (hay nhiều hơn 100 dặm vuông),

Nhưng theo phép thì thâu gọn lại 100 dặm vuông.

Ngày nay đất đai nước Lỗ nhiều gấp 5 lần theo phép là 100 dặm vuông,

Như ông nói có một bậc thánh vương xuất hiện,

志於仁而已。	務引其君以當道，	君子之事君也，	況於殺人以求之乎？	然且仁者不為，	徒取諸彼以與此，	在所益乎？	則魯在所損乎？
Chí U Nhân Nhi Dǐ	Vụ Dẫn Kỳ Quân Đương	Quân Tử Chi Sự Quân	Huống U Sát Nhân Dĩ	Nhiên Thả Nhân Giả Bất	Đồ Thủ Chư Bì Dĩ	Tại Sờ Ích Hồ Thứ	Tắc Lõ Tại Sờ Tốn Hõ

Thì đất đai nước Lỗ bị bớt đi ?

Hay được tăng thêm ?

Cướp của người nọ mà cho người kia,

Hắn nhiên là người nhân không làm,

Huống chi giết người mà lấy lại đất sao ?

Người quân-tử phụng sự giúp vua,

Cốt là hướng dẫn vua nương theo đạo lý,

đặt hết ý chí vào điều nhân mà thôi.

孟子曰：

今之事君者，

皆曰：

我能為君辟土地，

充府庫。

古之所謂民賊也。
今之所謂良臣，
君不鄉道，不志於仁，

君不鄉道，不志於仁，

古之所謂民賊也。

今之所謂良臣，

今之所謂良臣，

9.Thầy Mạnh Tử nói rằng :

Người thời nay phụng sự giúp vua,

Đều nói rằng :

* “Tôi có thể giúp vua mở mang đất đai,

Và tích góp kho tàng nhiều thêm.”

Hiện nay những người bề tôi đó được cho là tốt,

Còn ngày xưa những bề tôi đó gọi là giặc hại dân.

Vua không hướng theo đạo lý, không đặt ý chí vào điều nhân.

是輔桀也。	而求為之強戰，	君不鄉道，不志於仁，	古之所謂民賊也。	今之所謂良臣，	戰必克。	我能為君約與國，	而求富之，是富桀也。
Thị Phụ Kiệt Dã.	Nhi Cầu Chi Cương Chiến,	Quân Bất Hướng Đạo, Chi U' Nhân,	Cố Sở Vị Tặc Dã.	Kim Chi Sở Vị Lương Thần,	Tất Khắc.	Ngã Năng Vị Quân Ước Dữ.	Nhi Cầu Phú Chi Quốc Thị Kiệt Dã.

Mà chỉ cầu được giàu có, đó là cách làm giàu theo vua Kiệt bạo ngược.

* (Cũng có kẻ nói) “Tôi giúp vua liên minh với các nước hùng mạnh,

Có chuyện đánh nhau ắt sẽ thắng lợi.”

Hiện nay những người bề tôi đó được cho là tốt,

Còn ngày xưa những bề tôi đó gọi là giặc hại dân.

Vua không hướng theo đạo lý, không đặt ý chí vào điều nhân.

Mà chỉ cầu được thế lực để gây chiến đánh nhau,

Đó là giống như cách làm của vua Kiệt bạo ngược vậy.

孟子曰

Viết :

何如？

Như

吾欲二十而取一，

Dục

Nhị

Nhi

Thập

Nhất

Thứ

白圭曰：

Viết :

不能一朝居也。

Năng

Nhất

Triều

Cư

Dã

雖與之下，

Dữ

Chi

Hạ

無變今之俗，

Biến

Kim

Chi

由今之道，

由今之道，

Do

Kim

Chi

Đạo

Noi theo đạo lý của những kẻ hại dân ngày nay,
Thì không cải đổi được những thói xấu hiện tại,
Giả như đem thiên-hạ trao cho họ,
Thì họ không thể giữ yên nổi trong một buổi sáng.

10.Ông Bạch Khuê hỏi rằng :

Tôi muốn đánh thuế 1/20 (tổng số hoa lợi hàng năm của dân),
Thì sẽ như thế nào ?

Thầy Mạnh Tử đáp :

惟	五	曰	器	曰	則	萬	子
Duy	Ngũ	Viết	Khí	Viết	Tắc	Vạn	Tử
黍	穀	夫	不	不	可	室	之
Thử	Cốc	Phù	足	可	乎	之	道
生	不	貉	用	，	？	國	，
Sinh	Bất	Mạch	Dụng			Quốc	Đạo
之	生	,	也			，	貉
Chi	Sinh		Dᾶ				道
,	,		。				也
無						一	
Vô						人	
城						陶	
Thành						Nhân	
郭						Đào	
Quách							Dᾶ
,						,	。

Cách đánh thuế của ông, là cách làm của dân rợ mạch (miền bắc).

Như trong một nước có 10.000 nhà, mà chỉ có một người thợ gốm,

Theo ông có thể được chǎng ?

Bạch Khuê nói : không thể được,

Như thế thì đồ gốm chǎng đủ dùng trong nước.

Thầy Mạnh Tử nói : ở xứ rợ mạch,

Người ta không trồng năm giống lúa,

Chỉ trồng có lúa mùa, họ không xây thành quách,

宮室，宗廟，	祭祀之禮，	無諸侯幣帛饔飧，	無百官有司，	故二十取一而足也。	今居中國，	去人倫，無君子，	如之何其可也？
Cung Thất	Tý Lễ	Hầu Bạch Ung San	Bá Tư	Nhị Thủ Nhất Nhi Dã	Trung Quốc ,	Luân Vô Quân Tử ,	Như Chi Hà Kỳ Dã

Cung thất, tông miếu,

Và tổ chức các nghi lễ tế tự,

Xứ đó không tặng lễ vật, làm tiệc đai các nước chư-hầu,

Không có bá quan coi việc quản lý hành chính,

Cho nên họ đánh thuế dân 1/20 là đủ dùng.

Còn nay ở xứ Trung Quốc của chúng ta,

Bỏ đi luân lý làm người, không có người cai trị,

Theo ông như thế có được không ?

小桀也。	大桀，	欲重之於堯舜之道者，	大貉，小貉也；	欲輕之於堯舜之道者，	況無君子乎？	且不可以為國，	陶以寡，
Tiểu Kiệt Dã	Đại Kiệt ,	Dục Trọng Ư Nghiêu Thuấn Chi Đạo Giả	Đại Mạch Ư Nghiêu Thuấn Chi Đạo Giả	Dục Kinh Ư Nghiêu Thuấn Chi Đạo Giả	Huống Vô Tử Hồ	Thả Bất Khả Dĩ	Đào Dĩ Quả

Đồ gốm sản xuất ra ít (không đủ dùng),

Còn không thể thành lập một quốc gia,

Huống chi việc không có người cai trị sao ?

Ông muốn đánh thuế nhẹ hơn thuế của vua Nghiêu, vua Thuấn đặt ra,

Là biến chúng ta thành dân rợ mạch lớn, so với dân rợ mạch nhỏ thô.

Còn Ông muốn đánh thuế nặng hơn thuế của vua Nghiêu, vua Thuấn đặt ra,

Thì ông trở thành vua Kiệt (bạo ngược bốc lột dân) lớn,

So với vua Kiệt nhỏ thô.

白圭曰：

丹之治水也愈於禹。

孟子曰：子過矣。

禹之治水，水之道也。

是故禹以四海為壑。

今吾子以鄰國為壑。

水逆行，謂之洚水；

洚水者，洪水也，

11.Ông Bạch Khuê nói rằng :

Đan tôi trị thủy còn giỏi hơn ông Vũ.

Thầy Mạnh Tử nói : ông nói hơi quá.

Ông Vũ trị thủy, thì nương theo đạo tự nhiên của nước.

Vậy nên ông Vũ khơi dẫn nước vào bốn biển để làm chổ chứa.

Nay ông khơi dẫn nước vào quốc gia láng giềng để làm chổ chứa.

Thế nước chảy nghịch, thì nước chảy tràn ra ;

Nước chảy tràn, là gấp nạn hồng thủy (lũ lụt),

13

12

喜而
不寐。
Hý
Nhi
Bất
Mỵ.

吾聞之，
Ngô
Văn
Chi

孟子曰：
Mạnh
Tử
Viết

魯欲使樂正子為政。
Lõ
Dục
Sử
Nhạc
Chính
Tử
Vi

君子不亮，惡乎執？
Quân
Tử
Bất
Lượng
Ô
Hồ
Chấp

孟子曰：
Mạnh
Tử
Viết

吾子過矣。
Ngô
Tử
Quá
Hý

仁人之所惡也。
Nhân
Chi
Sở
Ó
Dã.

Việc làm đó người có lòng nhân đều ghét.

Ông nói hơi quá rồi.

12.Thầy Mạnh Tử nói rằng :

Người quân-tử mà chẳng sáng suốt, thật cố chấp làm sao ?

13.Vua Lỗ muốn mời người học trò Nhạc Chính Tử ra làm quan.

Thầy Mạnh Tử nói :

Ta nghe được điều ấy,

Vui mừng đến không ngủ được.

然則奚為喜而
不寐。

Nhiên

Tắc

Hè

Vi

Hỷ

Nhi

Bất

My

曰
否
。

Viết

Phủ

。

多聞識乎？

Đa

Văn

Thức

Hồ

。

曰
否
。

Viết

Phủ

。

有知慮乎？

Hữu

Tri

Lự

Hồ

?

曰
否
。

Viết

Phủ

。

樂正子強乎？

Nhạc

Chính

Tử

Cường

Hồ

。

公孫丑曰：

Công

Tôn

Sửu

Viết

Học trò Công Tôn Sửu hỏi :

Thưa (huynh) Nhạc Chính Tử có điểm mạnh gì chăng ?

Thầy Mạnh Tử đáp : không có.

Công Tôn Sửu hỏi : thưa vậy có mưu trí gì chăng ?

Thầy Mạnh Tử đáp : không có.

Công Tôn Sửu hỏi : thưa vậy có học rộng biết nhiều chăng ?

Thầy Mạnh Tử đáp : không có.

Thưa vậy sao thầy vui mừng (vì huynh ấy) đến không ngủ được.

而	皆	則	夫	而	曰	好	曰
Nhi	Giai	Tắc	Phù	Nhi	Viết	Hảo	Kỳ
來	將	四	苟	況	好	善	其
Lai	Tương	Tứ	Cầu	Huống	善	足	為
告	輕	海	好	魯	優	乎	人
Cáo	Khinh	Hải	Hảo	Lỗ	Thiện	Túc	也
之	千	之	善	Quốc	Ư	Hồ	好
Chi	Thousand	Chí	,	Hồ	T	Nhân	善
以	里	內	,	?	天	?	.
Dĩ	Lý	Nội			下		
善							
Thiện							
•							

而來告之以善。

皆將輕千里。

則四海之內，

夫苟好善，

而況魯國乎？

曰好善優於天下，

好善足乎？

曰其為人也好善。

Thầy Mạnh Tử đáp : vì trò ấy là người ham thích điều thiện.

Công Tôn Sửu hỏi : thưa thích điều thiện có đủ khả năng làm quan sao ?

Thầy Mạnh Tử đáp : người thích điều thiện dư sức trị thiên-hạ,

Huống hồ làm quan cho nước Lỗ ?

Này nếu người ham thích điều thiện,

Thì mọi người (hiền đức) trong bốn biển,

Đều chẳng ngại đường xa nghìn dặm

Mà đến chỉ bảo giúp đỡ cho người háo thiện đó.

與讒	則讒	士止於千	距人於千	訥訥之聲	訥訥，予既	則人將曰：	夫苟不好善，
Dữ	Tắc	Sĩ	Cự	Di	Dư	Tắc	Phù
Sàm	Sàm	Chỉ	Nhân	Chi	Ký	Nhân	Cầu
諂	諂	上於千	里千	音顏	已知之矣。	將曰：	
Siểm	Siểm	U	U	Âm	Dĩ	Tương	Bất
面諛	面諛	于千	里千	色	Tri	Viết	Hảo
Diện	Diện	Thiên	Thiên	Nhan	Chi	:	Thiện
之	之	里	里	Sắc	Hý		,
Du	Du	Lý	Lý				
諛之人	諛之人	之外	之外				
Chi	Chi	Chi	Chi				
居	至	,	,				
Nhân	Nhân	Ngoại	Ngoại				
Cư							
，							

Còn người chẳng ham thích điều thiện,

Thì người đời sẽ nói rằng :

Kẻ đó dương dương tự đắc, như ta đây đã biết rồi vậy.

Giọng nói và vẻ mặt của kẻ đó dương dương tự đắc ấy,

Làm cho những người (hiền đức) ở xa nghìn dặm phải giữ khoảng cách.

Khi những người học thức ở xa nghìn dặm phải giữ khoảng cách,

Thì những bọn gièm pha nịnh hót và phường bợ đỡ trước mặt sẽ kéo đến.

Cùng sống chung với bọn gièm pha nịnh hót và phường bợ đỡ trước mặt,

言將行其言也，	迎之致敬以有禮，	所就三，所去三。	孟子曰：	古之君子，何如則仕？	陳子曰：	可得乎？	國欲治，
Ngôn Tương Ký Ngôn Dã	Nghênh Chí Kính Hữu Lễ	Sở Tựu Tam Sở Khứ	Mạnh Tử Viết	Cổ Chi Quân Tử Viết	Trần Tử Hà Như Tắc Sĩ	Khả Đắc Hò	Quốc Dục Trị

Mà muốn quốc gia được an trị,

Liệu có được hay chăng ?

14. Học trò Trần Tử hỏi rằng :

Người quân-tử thời xưa, có điều kiện như thế nào mới ra làm quan ?

Thầy Mạnh Tử đáp :

Có ba điều để ra làm quan, có ba điều để từ quan.

* Vua lấy lễ đón tiếp ta hết sức cung kính,

Chịu nghe theo lời khuyên và đem chúng ra thi hành,

Thì nên ra làm quan ;

Còn vua chỉ lẽ phép với ta ở bờ ngoài (trong lòng thì xem nhẹ),

Không nghe theo lời khuyên và đem chúng ra thi hành, thì từ quan ra đi.

* Trường hợp thứ hai, tuy vua chưa chịu nghe theo lời khuyên của ta,

Nhưng lấy lẽ đón tiếp ta hết sức cung kính,

Thì nên ra làm quan ;

Còn khi vua đối đãi ta lẽ mạo suy kém, thì từ quan ra đi.

* Trường hợp thứ ba, (khi người quân-tử lo học đạo)

周之，亦可受也，	吾恥之。	使饑餓於我土地，	又不能從其言也，	曰吾大者不能行其道，	君聞之，	饑餓不能出門戶；	朝不食，夕不食，
Chu Chi, Diệc Khả Thọ Dã	Ngô Sì Chi	Sử Cơ Ngã U Thổ Địa	Hựu Bất Năng Kỳ Dã	Viết Ngô Đại Già Năng Hành Ký	Quân Văn Chi	Cơ Ngã Bất Xuất Môn Hộ	Triều Bất Thực Tịch Bất Thực

Đến nỗi buổi sáng không ăn, buổi chiều không ăn,
Đói lã người không còn sức ra khỏi cửa nhà ;
Vua nghe thấy vậy,
Nói rằng : việc đó lớn quá ta không đủ khả năng làm theo đạo ấy,
Lại không thể nghe theo lời khuyên được,
Nhưng để người quân-tử ấy chết đói trên đất nước của ta,
Ta lấy làm hổ thẹn.
Lâm vào cảnh ấy nếu vua cấp lương thực, thì cũng nên nhận lấy.

百里奚舉於市。
 孫叔敖舉於海。
 管夷吾舉於士，
 膠鬲舉於魚鹽之中，
 傅說舉於版筑之間，
 舜發於畎畝之中，
 孟子曰：「舜發於畎畝之中，孟子曰：免死而已矣。」

百里 Bách
 奚 Hè
 舉 Cử
 於 U
 市 Thị
 。

孫 Thúc
 叔 Ngao
 敖 Cử
 舉 Cử
 於 U
 海 Hải
 ，

管 Quàn
 夷 Dì
 吾 Ngô
 舉 Cử
 於 U
 士 Sĩ
 ，

膠 Giao
 協 Cách
 舉 Cử
 於 U
 魚 Ngư
 鹽 Diêm
 之 Chi
 中 Trung

傳 Phó
 說 Duyệt
 舉 Cử
 於 U
 版 Bản
 筑 Trúc
 之 Chi
 間 Gian

舜 Thuấn
 發 Phát
 於 U
 畦 Quyền
 畝 Mẫu
 之 Chi
 中 Trung

孟 Mạnh
 子 Tử
 曰 Viết
 ：

免 Miễn
 死 Tử
 而已 Dĩ
 矣 Hý

Để thoát khỏi cảnh chết đói mà thôi.

15.Thầy Mạnh Tử nói rằng :

Vua Thuấn xuất thân từ trong dân cày ruộng,

Ông Phó Duyệt tiến thân từ một gian nhà tranh,

Ông Giao Cách tiến thân từ trong dân bán cá muối,

Ông Quản Di Ngô tiến thân từ một người học trò nghèo,

Ông Tôn Thúc Ngao tiến thân từ một vùng mé biển,

Ông Bách Lý Hề tiến thân từ nơi chợ búa.

人	曾	所	行	空	勞	必	故
Nhân	Tăng	Sở	Hành	Không	Lao	Tất	Cố
恒	益	以	拂	乏	其	先	天
Hằng	Ích	Dĩ	Phật	Phap	Kỳ	Tiên	Thiên
過	其	動	亂	其	筋	苦	將
Quá	Kỳ	Động	Loạn	Kỳ	Cân	Khổ	Tương
,	所	心	其	身	Cốt	其	降
Nhiên	Sở	忍	身	,	,	Kỳ	Giáng
然	不	性	，	，	，	心	大
Hậu	Bất	Tính	Sở	；	，	Tâm	任
後	Năng	，	Vi	；	，	Tâm	於
Nǎng	Năng			；	，	志	是
能	。			；	，	，	人
Cải				；	，	，	也
改				；	，	，	
Cái				；	，	，	
。				；	，	，	

Cho nên khi trời muốn trao trách nhiệm lớn nào cho ai.
Ắt trước hết sẽ làm khổ tâm chí họ,
làm mệt nhọc gân cốt, khiến gầy mòn vì thiếu ăn,
khiến thân phải chịu cảnh thiếu thốn đói thứ,
gây ra cảnh ngang trái khi làm việc ;
cốt để giúp tâm họ có đức tính kiên nhẫn và,
Giúp tăng thêm những điều họ chưa có khả năng (đức hạnh và tài năng).
Người ta có lầm lỗi, sau đó mới biết ăn năn hối cải.

然後知生於憂患，	國恒亡。	出則無敵國外患者者，	入則無法家拂士，	而後喻。	徵於色，發於聲，	而後作。	困於心，衡於慮，
Nhiên Hậu Tri Sinh U Hoạn	Quốc Hằng Vong	Xuất Tắc Vô Ngoại Hoạn Giả	Nhập Tắc Vô Bật Sĩ	Nhi Hậu Dụ	Trung U Sắc Phát U	Nhi Hậu Tác	Khốn U Tâm Hành Lụ

Người có chuyện khốn khổ trong tâm, mới biết cân nhắc rồi lo lắng,

Mà sau phán đấu làm nên việc.

Xem vẻ mặt của người, nghe lời nói của người,

Về sau mới biết việc làm của mình có hợp đạo lý hay không.

Vào một nước mà những gia tộc không biết giữ phép tắc, kẻ sĩ bị hất hủi,

Hướng ra không lo lắng các quốc gia thù địch bên ngoài,

Thì nước ấy sẽ có ngày diệt vong.

Vậy sau ta mới biết : sự sống sinh ra từ trong ưu hoạn,

孟子曰：「予不屑之事，亦多術矣。」

是亦教誨之教誨也者，而已矣。

Mà cái chết đến trong lúc an lạc vậy.

16.Thầy Mạnh Tử nói rằng :

Dạy người cũng có rất nhiều cách.

Khi ta từ chối không dạy người,

Thì đó cũng xem như dạy họ rồi vậy.

Hết Chương XII



